

80
INDO-CHINOIS

929

ừ nhì

Giá bốn cát rườ

TIÊU-THUYẾT



Tác giả :

HỒ-BIỂU-CHÁNH



SHUI KHAN LINH ANH



TOUS DROITS RÉSERVÉS

SAIGON

IMPRIMERIE NGUYỄN-KHIE

102, Rue La Grandière

1928

Premier Tirage : 4.000 ex.

Handwritten signature in purple ink

80 Indoch
929



Đèn essence TITOLANDI phải dùng essence SHELL
 chúng vườn hay là essence aviation dầu thiết tốt đốt s
 và không hư đèn. Dùng mua dầu thùng tròn và
 bom theo mé đường (có pha dầu lửa) hư đèn.

Đèn đốt thường không hư, đèn cho mượn mau h
 bởi đề khô dầu. Lục-tính đầu đầu cũng có trữ bán.
 xin hỏi đồ phụ tùng thay đổi và giấy in dạy cách
 đèn dễ lắm.

N. B. — Nhớ mua nguyên thùng vườn hiệu dầu es
 SHELL hay là AVIATION chiếc ra ve có lợi và
 tốt không hư đèn.

Đèn essence châm dầu rồi để 15 phút đồng hồ
 thấm tim rồi đốt.

NGUYỄN-VIẾT-TH
 Đại-lý cho hã
 TITO-LANDI, P

CHÚT PHẬN LINH ĐÌNH

Cuốn thứ II

IX

*Thấy nhà lầu, lại không vô dạng,
Vào trại lá, mà phải ở đây.*

Tại đầu cầu Nha-Màn nhà ng ời ta ở đông, nhưng mà lúc trưa nắng kẻ mắc nghỉ ngơi, người mắc làm sau vườn, nên không có ai ở ngoài cửa. Có ba bốn đứa con nít đương dõn chơi dưới gốc xoài dựa lộ, thấy có một cái xe hơi tốt ngừng đầu cầu thì chúng nó áp chạy lại mà coi. Chừng chúng nó thấy mẹ con Thu-Vân leo xuống, mặt mày sáng-láng mà y phục lam-lạ, thì chúng nó láy làm lạ. nên chong mắt mà ngó, chẳng hiểu vì có nào người bận áo quần như vậy mà được đi xe tốt như vậy. Có lẽ Thu-Vân cũng hiểu tình ý mấy đứa nhỏ này, song nàng không bợ-ngợ chi hết. xe chạy rồi, nàng liền bước lại hỏi đứa nhỏ đứng gần rằng: « Em biết nhà ông Hội-dông Đạt ở chỗ nào hôn em ? » Đứa nhỏ ấy chỉ tay mà đáp rằng :

— Kia kia ! qua cầu rồi đi tới khúc queo thấy có nhà lầu đó là nhà ông.

— Ông có lò gạch phải hôn em ?

— Ờ, mà lò gạch thì ở trên một đồi nữa.

— Cám ơn em.

Thu-Vân với Thu-Cúc qua cầu. Trời nắng gắt, bởi vậy ván cầu nóng như lửa đốt. Mẹ con Thu-Vân nóng chơn quá chịu không nổi, nên chạy riết dặng qua khỏi cho mau. Sắp con nít thấy vậy thì cười rộ.

Qua khỏi cầu rồi, nhờ có cây hai bên đường che mát, nên mẹ con Thu-Vân thủng-thắng núp bóng mà đi. Đi tới khúc đường quanh, bỗng thấy có một cái nhà lầu lớn và xinh đẹp ở dựa đường, phía bên tay trái. Mẹ con Thu-Vân đứng ngay cửa ngõ mà dòm thì thấy trong nhà mấy vòng

cửa đều mở hết, nhưng mà ngoài cửa ngõ thì đóng chắc. Thu-Vân đứng dòm ngoài, có ý chờ coi trong nhà có ai ra thì bỏi thăm lại cho chắc rồi sẽ vào. Nàng coi kỹ thì ngôi nhà ở nguy-nga thiệt : phía ngoài đường có xây hàng rào sắt, mà cửa ngõ cũng bằng sắt. Trong sân trồng hoa quả kiền vật đủ thứ : một bên trồng sa-bô-chê với mận, còn một bên trồng ôi bồ-đào với quit-đường. Chính giữa có đúc một cái hồ bằng xi-măng, trên cái hồ có xây một hòn non bộ. Dài theo đường vào cửa cái thì đề hai hàng chậu, nào là Kim-quit, nào là bùm-sum, nào là bạch-mai, nào là cần thăng, cây nào gốc cũng bằng bắp tay, mà nhánh lại uốn như lân như phụng. Nhà lớn đề ghế bàn hực-bở, nhưng mà không thấy ai nằm ngồi. Nhà bếp thế khi cất ở phía sau, nên khuất nhà lâu không thấy được.

Thu-Vân đương đứng mà ngóng bỗng có một người dờn-ông đi ngang qua. Nàng bỏi thăm thì thiệt quả nhà này là nhà của ông Hội-đồng Đạt.

Thu-Cúc nghe nói nhà ông Hội-đồng Đạt, thì kéo áo mẹ nó và nói nhỏ rằng : « Kêu cửa đi má ». Thu-Vân phải tay con rồi lần bước mà đi. Thu-Cúc chạy theo hỏi nhỏ-nhỏ rằng :

— Phải nhà ông nội rồi. Má kêu thì trẻ ở ra mở cửa chờ gì.

— É ! đừng có nói bậy. Ta đã dặn phải giấu, mà cứ nói hoài. Ông nội, ông nội gì ? Con muốn ông đánh đuổi đặng mang xấu hay sao ?

— Cậu Tư nói ông nội bây giờ thương mình rồi má.

— Nói vậy, chờ ai mà dám tin. Mình giấu hoài, để dò tình ý coi như ông thương thiệt, rồi sẽ nói. Con đừng có chộn-rộn, để cho má lo liệu. Má biểu làm sao con sẽ làm vậy, con đừng có cãi má hư việc hết, nghe hôn.

Thu-Vân bước lại gốc cây xoài lớn ở dựa cửa ngõ mà ngồi. Thu-Cúc cũng lại ngồi một bên mẹ. Nó suy nghĩ một hồi rồi nói với mẹ rằng : « Rương đồ bị ăn trộm lấy thiệt là hại quá. Tiền bạc áo quần mất không hại cho mấy, ngặt khai sanh của con với khai hôn thú của ba mất, bây giờ biết làm sao ? »

— Nếu cần dùng thì mình gửi thơ cho thầy ba Thiện mượn sao lục cái khác, có khó gì.

— Được hả má?

— Ừ.

— Còn khai sanh của chị Thu-Ba má làm sao?

— Xin lục tại Xả-Tây Cholon. Giấy tờ mất không hại gì, má buồn có một điều, là mất mấy bức thơ của ba con, bây giờ không còn dấu tích chi nữa hết...

Thu-Vân nói tới đó thì túi lòng nên bệu-bạo muốn khóc. Thu-Cúc cứ nhớ cha nên ngồi buồn hiu.

Mẹ con khoan tay ngồi dưới bóng cây xoài, bộ như người đi đường ngồi nghỉ chơn. Cách chảng bao lâu, có một cái xe hơi ở phía Sađec chạy xuống. Thu-Cúc đứng dậy mà dòm, thấy quã cái xe đưa mình hồi nãy, chuyên nầy sóp-phơ mắc lo bóp kèn đặng qua khúc quanh, nên không thấy nó.

Xe hơi chạy qua khỏi rồi, bỗng nghe có tiếng người mở cửa ngõ lộp-cộp. Thu-Vân lật đật đứng dậy, men-men đi lại. Có một người đờn-ông, tuổi chừng 40, mặc quần vải đen áo vải đen, miệng rộng mà ngậm trầu bô-bô, đầu tóc rối chôm-bôm, lại có bịt một cái khăn xéo trắng, xô cửa ngõ rồi bước ra. Thu-Vân lần lại hỏi rằng: « Phải nhà ông Hội-đồng đây hôn chú? »

Người ấy lộ mắt ngó Thu-Vân từ trên đầu xuống tới cẳng rồi mới chịu đáp rằng:

— Phải. Hỏi chi vậy?

— Mẹ con tôi nghèo khổ, không có chỗ làm ăn, nghe nói ông Hội-đồng giàu có mà lại nhơn đức, nên đến đây xin ở làm công việc cho ông mà nhờ hột cơm dư. Không biết có ông Hội-đồng ở nhà hôn chú?

— Có. Mà không được đâu. Ông nhơn đức thì nhơn đức, mà có phải ông nuôi hết thầy thiên hạ được đâu. Nếu ông nuôi hết người nghèo như chị vậy thì ông phải cất mấy muôn cái nhà mới đủ cho người ta ở. Không được đâu. Chị ở đâu mà lại đây?

— Tôi ở dưới Vĩnh-Long.

— Xa dữ hơn ! Ở dưới không ai thèm muốn hay sao mà đi lên tới trên này lặn.

— Cũng có, nhưng mà tôi nghe nói ông Hội-đồng trên này nhưn đức, lại ông thiếu một người nấu ăn, nên tôi mới lên đây.

— Ai nói thiếu người nấu ăn ? Vậy chớ vợ tôi đó chi. Nó chết rồi hay sao ? Cha chả ! chị này chỉ rửa vợ tôi chớ.

— Ai mà rửa. Tôi nghe họ nói như vậy chớ.

— Chị nghe lầm. Trong nhà không thiếu gì người làm công việc. Vợ tôi nấu ăn, tôi làm vườn, thằng Hiếu quét nhà, lau bàn lau ghế, còn thiếu người làm việc gì nữa mà muốn. Chị không hiểu, tôi ở với ông tôi 20 năm rồi, ông tôi thương tôi như con ruột. Người lạ ông tôi không khi nào chịu muốn đâu mà mong.

— Chú làm ơn cho tôi vô, tôi lạy ông tôi ở ông bắt làm việc chi cũng được, miễn là mẹ con tôi có cơm ăn một ngày hai bữa thì thôi.

— Không có được. Hễ tôi nói không được thì là không được. Chị đừng có cãi mà.

— Tội nghiệp thân mẹ con tôi lắm, chú ơi ! Tôi nghèo đói quá, chú cho tôi vô ở phụ với vợ chú mà rửa chén cũng được mà.

— Ta đã nói không được. Ông ề mình hôm nay ; cho chị vô lộn-xộn rồi ông rầy ta sao ? Đi chỗ khác kiếm mà ở. Thôi, mẹ con dắc lên lò gạch ở mà làm gạch không được hay sao, khéo làm rộn.

— Người ấy khép cửa ngõ lại, rồi bỏ đi xuống dưới phía đầu cầu. Thu-Cúc muốn xô cửa mà vô đại. Thu-Vân cũng không cho, biểu để chờ người bạn đồ đen ấy trở về. Thu-Vân đón tại cửa ngõ mà năn-nỉ rằng : « Chú làm phước cho mẹ con tôi vô ở dưới nhà bếp, chừng nào tôi giáp mặt ông tôi bầm, mà ông không chịu muốn, thì tôi sẽ đi. » Người ấy trợn mắt đáp rằng :

— Chị này nói nháy dữ kia ! Ta nói không được mà cứ theo nói hoài. Ông đau hôm nay ông quạo, ông rầy người ta muốn chết, cho chị vô lộn-xộn rồi ông rầy người ta làm sao.

— Ông đau sao đó vậy chú ?

— Hỏi chi vậy ? Chị làm Thầy thuốc, chị hốt thuốc cho mạnh được hay sao mà chị hỏi ?

— Không mà, tôi hỏi cho biết vậy thôi chớ.

— Chị này thiệt là nhiều chuyện. Đi đi, đừng có ở đây trước đây nữa.

Người ấy khóa cửa ngõ lại rồi cầm chìa khóa đi vô. Mẹ con Thu-Vân nhìn nhau ứa nước mắt. Tuy vậy mà Thu-Vân không chịu đi, cứ đứng ngoài rào dòm vô, có ý muốn coi có ông Hội-đồng đi qua đi lại trong nhà hay không. Nàng chờ hơn một giờ đồng-hồ mà không thấy tăm dạng chi hết, cùn thế rồi nàng mới dắt con đi lên kiểm lò gạch.

Thu-Cúc đi theo mẹ nó mà mặt nó bùng thụng, nó lăm-băm nói rằng : « Nhà cửa ông nội tôi, mà nó không cho tôi vô, thiệt tức quá. »

Thu-Vân đi chừng 5 khoản giầy thép thì thấy phía bên tay mặt có một cái lò gạch thiệt lớn, hỏi thăm họ nói lò gạch ấy của ông Hội-đồng. Hai mẹ con dắt nhau đi phía ngoài mà dòm. Đầu hàng này có 3 cái lò, đưng hăm gạch nên khói lên ngui-ngút. Đầu hàng kia củi chất đống nào đống nấy ngùn-ngùn. Phía trong có hai tòa nhà dài, gạch ngói chất đầy đầy.

Thu-Vân coi bên đó rồi day qua ngó bên tay trái : trên một miếng đất rộng lớn chừng hai ba mẫu, năm từ đường lộ chạy vô giáp mé ruộng, đờn-ông đờn-bà con nít đưng lao-nhạo lở-nhổ, chỗ thì xúm-nhau đào đất, chỗ thì gánh đất mà đi, chỗ thì xe gạch ngói in rồi đem qua lò mà hăm, chỗ thì nhồi đất đổ vô khuôn mà in, đặng phơi khô cho sã. Dưa bên đưng có hơn 10 cái chòi lá nhỏ nhỏ cất rải-rát để cho người làm gạch đực nắng đực mưa. Ở chính giữa miếng đất lại có một cái trại lớn để chứa gạch ngói in rồi, hoặc để lúc nào trời mưa thì nhơn-công vào đó nhồi đất mà in cho khỏi ướt.

Thu-Vân đứng ngoài lộ ngó một hồi rồi dắt con đi vô miếng đất ấy. Nàng thấy có một đám con nít chừng 10 đứa với 2 bà già đưng lụi-hụi in gạch, nàng men-men đi lại

đó mà coi. Con nít từ 10 tới 15 tuổi, ôm đất mình mẩy tèm-lem; bà già răng đã rụng, tóc đã bạc, mà in gạch coi lệ làng lắm.

Trong đám con nít ấy có một đứa con gái, trạc chừng 13, 14 tuổi, mặt mày sáng láng mà đầu tóc rối bù, bận một cái quần vải đen sau đít vá ba bốn miếng, lại hai ống vo lên trên đầu gối với một cái áo cụt tay cũng bằng vải, hồi trước thì là màu trắng, mà bây giờ màu ấy đã phải rồi coi như là màu xám. Nó ở đằng xa ôm đất d lại, vừa ngó thấy mẹ con Thu-Vân, thì nó ngó Thu-Cúc trân-trân, rồi nhăn răng cười và hỏi rằng: « Đi đâu đây? Muốn làm chơi với mấy đứa tôi hôn? »

Thu-Cúc nghe con ấy hỏi như vậy thì nó cũng chum-chím cười, song nó liếc mắt ngó mẹ nó, rồi day qua coi mấy bà-già in gạch, chớ nó không trả lời. Con nhỏ ấy bỏ ôm đất gần một bên đó, rồi trở đi ôm nữa.

Thu-Vân coi một hồi rồi ôm gói đồ ngồi dựa bên một bà-già và hỏi rằng: « Tôi muốn làm gạch quá, không biết họ mướn hôn bà há? » Bà già ấy day lại ngó nàng rồi đáp rằng:

— Mướn, chớ sao lại không mướn.

— Không biết họ mướn một ngày là bao nhiêu vậy bà?

— Thuở nay có lò gạch nào mà mướn làm ngày bao giờ. Mình làm trăm làm nghìn rồi tính tiền chớ.

— Làm một trăm là bao nhiêu?

— Một trăm gạch là một cất, đại tiểu cũng vậy. Còn ngói thì một trăm tính một cất hai.

— Một ngày bà làm được mấy trăm?

— Không có chừng. Ôm đất, nhồi đất thì lâu, chớ in mà bao lâu. Nếu trời nắng, một ngày làm tới hai ba trăm.

— Không biết mấy người làm đây họ ăn ngũ ở đâu bà há?

— Ai có nhà nấy chớ.

— Còn mấy người ở xa, không có nhà tại đây họ làm sao?

— Kia kia, có mấy cái chòi nhỏ đó, vô đó mà ở.

Thu-Vân đứng dậy ngó mấy cái chòi, thì thấy cái nào cũng cất vuôn vút mỗi bề chừng 3 thước tây, trên lợp lá chằm đóp, ba phía thì dưng lá sơ-sài trống lồng, còn một phía thì chừa trống để làm cửa mà vô. Nàng đứng ngẫm nghĩ nếu bây giờ mình không ở đây thì biết đi đâu, mà đi rồi thì làm sao cho con Thu-Cúc hiệp với ông nội nó được. Nàng đương bàn-hoàn, thỉnh-linh bà già hỏi nầy đó hỏi nàng rằng :

— Cháu ở đâu mà muốn làm gạch ?

— Tôi ở dưới Vĩnh-Loang. Chồng tôi mất, bỏ mẹ con tôi bơ vơ, không phương thế làm ăn. nên trôi nổi lên đây, kiếm công việc mà làm.

— Chồng cháu hồi trước làm giống gì ?

— Chồng tôi làm cũng nhiều nghề lắm. Nó làm.
Hồi trước nó làm. lính ma-tà. rồi sau nó lại làm sớp-phơ.

— Chết hồi nào ?

— Mới chết đây.

— Nếu không có việc làm ăn, thôi ở đây mà làm gạch. Làm gạch thì không khá gì mấy, song cũng đủ cơm ăn.

— Tôi muốn lắm, ngặt vì thuở nay tôi chưa làm, không biết có làm được hay không.

— Có khó gì đâu ! Coi người ta làm sao thì mình làm theo vậy chớ gì. Thôi, ở phụ làm với tôi ; làm chung với nhau, chừng tính tiền tôi sẽ chia cho.

— Bà có lòng thương tôi, bà dạy như vậy thiệt tôi cảm ơn quá. Nà bà ở đâu ? Bà làm phước cho mẹ con tôi ở đâu đừng làm với bà được hôn ?

Bà già buông đất, đứng dậy, lấy cánh tay quẹt mồ-hôi trên trán rồi chỉ một cái chòi nhỏ gần đó mà nói rằng :
« Tôi có nhà cửa chi đâu. Tôi ở cái chòi của chủ cất kia. Cháu muốn ở thì ở với tôi. »

Thu-Vân thấy bà già hảo tâm thì nạng mừng nên nói rằng : « Bà làm ơn cho tôi ở với. Thôi, bà làm đi. Để tôi coi bà làm gạch làm sao, tôi học lần, đừng sáng mai tôi làm với bà. »

Hai mẹ con ngồi cà-rà một bên bà-già. Thu-Cúc bộ nó vui lắm ; nó coi bà già làm một hồi rồi nói rằng : « Làm gạch coi thế không khó. Bà làm dễ như chơi. Để mai cháu làm với bà, nghe hôn bà. » Bà già gặt đầu mà ừ. Nó lại day qua nói với mẹ nó rằng : « Nè má, để mai con ôm đất con nhồi như bầy trẻ đó, còn má coi theo bà đó mà in, nghe hôn má. Hễ má mệt má nghỉ thì con in, chớ má ôm đất lấm áo lấm quần hết. »

Bà già thấy con nhỏ mà biết thương mẹ nó, biết lo mẹ nó mệt, biết sợ mẹ nó lấm áo, thì bà đem lòng thương, nên tay thái làm mà miệng thì nói chuyện với nó hoài.

Mặt trời gần lặn bà già đi xuống vũng nước gần đó rửa tay rửa mặt rồi mới dắt mẹ con Thu-Vân về chòi. Đưa con gái hỏi con Thu-Cúc bởi nó mới vô đ, thấy mẹ con Thu-Vân đi với bà già, bèn chạy theo níu tay Thu-Cúc mà hỏi rằng : « Về nhà bà sáu ở đây làm gạch phải hôn ? » Thu-Cúc day lại cười và đáp rằng :

— Ừ, tôi ở đây đây làm gạch.

— Được a, ở làm chơi. Tôi dạy giùm cho. Mình ôm đất vô nhồi rồi in chớ có khó gì. Chị em mình chơi với nhau nghe hôn ?

— Nhà chị ở đâu ?

— Ở trên kia.

Con nhỏ ấy nói có mấy lời rồi tẻ đường đi lên lộ. Về tới chòi, Thu-Vân phải cúi đầu khum lưng chun vô mới được. Nàng dòm coi trong chòi trống trơn ; phía tay mặt thấy có một cái chổng mà cái chổng lại khác hơn chổng của người ta : 6 cây nạng đóng xuống đất làm chơn ; trên gác 3 cây ngang rồi phủ vạt tre thưa-thưa. Có một chiếc đệm cuốn bỏ trên chổng chớ không thấy mền mùng chi hết. Phía trong có dùm 3 cục gạch làm ống táo. Gần đó có để một cái nồi, hai cái ơ, với vài cái chén, vài cái đĩa đá. Tài vật trong chòi chỉ có bao nhiêu đó mà thôi.

Thu-Vân thấy quang cảnh như vậy, thì nàng đau-đớn trong lòng, song nàng chúm-chím cười. Vì nàng nghe con nhỏ hỏi nầy kêu bà già ấy là « bà sáu », nên nàng

bắt chước kêu mà nói rằng : « Cha chả, chòi nhỏ quá như vậy, mẹ con tôi ở đây thì cực cho bà lắm, bà Sáu há ? »

Bà Sáu day lại cười và đáp rằng :

— Cực giống gì. Ăn nhiều chớ ở mà hết bao nhiêu.

— Tối chồ đâu mà ngủ ?

— Có một cái chông đó chi ! Lo đủ hôn.

— Cái chông nhỏ quá ngủ sao đủ ?

— Hại gì. Như có chạt thì tôi để cho mẹ con ngủ đó tôi ngủ dưới đất cũng được mà.

— Ai mà nỡ để cho bà ngủ dưới đất.

— Hai mẹ con ăn cơm rồi chưa ? Như chưa ăn thì nói tôi nấu thêm, chớ tôi già cả ở có một mình trưa tôi nấu một nồi rồi ăn háu nữa, còn phân nữa để chiều. Tôi làm như vậy cho tiện chớ nấu nhiều lần đã mất công lại hao lửa cũn nữa.

— Mẹ con tôi chưa ăn cơm, nhưng mà không sao đâu. Tôi còn bánh mì đây, tôi ăn thế làm cơm cũng được, bà đừng nấu nữa thất công.

— Ờ, nếu có vậy, thôi thì dọn ra đây rồi ăn chung với nhau cho vui.

Bà Sáu lại bếp bưng nồi cơm đem để trên chông, rồi bà lấy hết chén đĩa đem mà sắp ra đó nữa. Thu-Vân cũng n ở gói lấy gói bánh ra. Hai đảng cũng tưởng đảng kia có đồ ăn nhiều, té ra chừng dọn xong rồi mới hay bà Sáu ăn cơm nguội với muối tiêu, còn mẹ con Thu-Vân ăn bánh mì với đường cát. Tuy vậy mà nghèo gặp khổ, nên không ai cười ai ; đã vậy mà ai cũng đói bụng hết thấy, nên ngồi ăn coi ngon lắm. Hai đảng lại mời với nhau, bà Sáu ăn thử một khúc bánh mì, bà nói nhai không nổi. Còn Thu-Cúc ăn thử một chén cơm nguội, bị muối tiêu cay nên nó hít - hà hoài.

Ăn cơm rồi bà Sáu xách tỉnh nước mưa ra lấy chén rót mà uống với nhau.

Trời đã tối rồi, nhưng mà bữa ấy nhằm 12 Annam, trăng đã mọc cao mú, nên dọi vô chòi sáng-sáng. Bà Sáu nói rằng : Lúc này trời có trăng nên tôi không mua dầu, bắt

nhơn quá bây giờ dầu dàu mà đốt ». Thu-Vân trả lời rằng: « Thôi, đốt đèn làm chi. Nói chuyện thăm mà chơi một lát rồi ngủ. Khách khứa gì hay sao mà lo đèn đuốc ».

Bà Sáu quét chõng trái đệm rồi khuyên mẹ con Thu-Vân lên nằm đó mà nghỉ. Thu-Vân nhường lại cho bà và xin bà cho mượn một chiếc chiếu cũ trái dưới đất dặng mẹ con nằm. Bà Sáu suy nghĩ một hồi rồi nói rằng: « Có chiếu lıp gì ở đâu Ờ, thôi hai mẹ con ở nhà chơi đề tôi chạy lại đàng này tôi mượn một chiếc chiếu đem về mà nằm đở ». Bà nói dứt lời thì bà đi liền. Cách một hồi, bà ôm về một chiếc chiếu lát, rồi trái ngay cửa chòi. Bà lên nằm thử rồi nói rằng; « Được rồi. Đề tôi ngủ đây, cho hai mẹ con ngủ trên chõng cho rộng. »

Thu-Vân mới chịu lên chõng mà nằm. Nàng vừa đặt đầu xuống gối thì gối bay mùi hơi quá, chịu không nổi nên nàng phải lấy cái khăn mà bao rồi nằm mới được.

Bà Sáu nói chuyện lấp-díp một hồi rồi bà ngủ khò. Con Thu-Cúc bị đi nắng gió một ngày nó mệt mỏi, nên vừa nằm xuống thì nó cũng ngủ liền.

Có một mình Thu-Vân bị vạt tre cán lưng đau mình, phần thì trong trí lo tính buồn rầu, nên nàng nằm thao thức hoài. Vách có lỗ, yển trắng dọi vô mặt nàng. Nàng lim-dim trong trí nhớ nỗi chõng, xét phận mình, thương thân con lãng xãng. Hồi nào lên xe xuống ngựa, chơn vớ chơn dầy, nằm giường sắt nệm gòn, ăn cá tươi thịt sốt bây giờ tấm thân lao khổ, chõng mất con khờ, không có nơi nương dựa. Cha chõng giàu có, nhà lớn cửa cao ở một bên đây, còn mẹ con mình đã về tới rồi mà phải núp-lén trong một cái chòi trống như vậy, mình không được nhìn cha, con mình không được nhìn ông nội! Đã biết khi trước vợ chõng mình lở quấy làm nhục tổ tiên. Mà cái lỗi ấy trong mười mấy năm nay vợ chõng buồn rầu lo sợ hết sức. dường ấy há chưa đủ chuộc cái tội này xưa hay sao, mà trời đất còn nở đoạn dây cang t' rờng, còn nở dầy thân bỏ liễn như thế? Thôi trời phật không thương muốn phạt mình cho cực thân khổ trí đáo đề thì mình phải cam chịu, vì mình có lỗi nên mình không phép than phiền.

Minh cứ vái trời phật xui khiến cho con mình được về ở chung với ông nội nó rồi mình có chết theo chồng cho trọn niềm chung thì.

Nàng nghĩ tới đó rồi ngủ quên.

*
*
*

X

Đến nông nỗi kể chi tân khổ,

Bước gập-gình nhờ có chị em.

Trời vừa rạng đông, bà Sáu thức dậy lấy nồi vo gạo nấu cơm. Bà làm lợp-cốp, Thu-Vân giựt mình nên cũng thức dậy.

Thu-Vân thấy bà nhúm lửa lăng-xăng, nàng bèn hỏi rằng:

— Bà có gạo đủ nấu hay không vậy bà Sáu ?

— Có, có đủ mà.

— Ở nếu có thì bà nấu cơm cho mẹ con tôi ăn với. Chẳng giấu bà làm chi, tôi nghèo quá, trong túi còn có 5 cắc bạc mà thôi. Để tôi đưa hết cho bà đặng sáng mai bà mua gạo. Bà làm phước nuôi gùm mẹ con tôi ; tôi làm được bao nhiêu tiền tôi sẽ đưa hết cho bà cất.

Nàng và nói và móc túi đưa hết mấy cắc bạc cho bà Sáu. Bà nghe lời nói thế thắm, bà lấy làm cảm động bà không chịu lấy tiền, mà nàng cứ theo nài nỉ hoài, bà sợ nàng ái ngại nên cực chẳng đã bà phải lấy.

Cơm vừa chín thì mặt trời vừa mọc, mà con Thu-Cúc cũng vừa thức dậy. Bà Sáu ngó con nhỏ và cười và nói rằng: « Dậy cháu, dậy ăn cơm rồi có đi làm. Đu mẹ kiếp nó ngũ coi ngon dữ a ». Thu-Vân cũng cười và nói rằng: « Đi một ngày hôm qua, nắng gió nên nó mệt ». Thu-Cúc cũng cười rồi đi kiếm nước rửa mặt.

Bà Sáu bưng nồi cơm để trên chõng, còn Thu-Vân thì đi lấy chén đũa đem ra. Bữa nay cũng ăn cơm với muối tiêu nữa, chớ không có thịt cá chi hết, mà nhờ cơm nóng, lại cũng vì bụng đói, nên ba người ăn coi ngon hết thấy, ăn hết nồi cơm mà bộ còn muốn ăn nữa.

Ăn uống xong rồi bà Sáu mới dắt mẹ con Thu-Vân đi

lại trại làm gạch. Sắp nhỏ bôm qua đã tới trước rồi, đưa thì còn dờn chơi, đưa thì cả cởi áo đi ôm đất.

Con nhỏ làm quen với Thu-Cúc hôm qua đó, nó thấy Thu-Cúc vô trại thì nó lật-đật chạy lại nắm tay và nói rằng: « Đi, đi ôm đất với tôi. Tôi dạy cho mà làm ».

Thu-Cúc bỡ-ngợ dạy lại hỏi mẹ rằng: Con đi ôm đất cho má nhồi nghe không má? Mà phải cởi áo hay là để như vậy? Nếu ôm đất mà bận áo thì nó lấm hết còn gì ».

Bà Sáu hớt mà trả lời rằng: « Cháu để áo như vậy mà ôm, cởi áo làm chi? Nó có lấm thì chiều mình giặt nó chớ ».

Thu-Cúc vội-vã đi theo sắp nhỏ kia mà ôm đất. Con nhỏ làm quen với nó đó liền cập kê với nó và đi và hỏi rằng:

— Chị tên gì?

— Tôi tên Cúc. Còn chị tên gì?

— Tôi tên Nuôi. Tôi năm nay 14 tuổi, còn chị mấy tuổi đó?

— Tôi 13 tuổi, nhỏ hơn chị một tuổi.

— Hai đứa mình làm chị em với nhau chơi nghe không?

— Ừ, mà chị lớn hơn tôi thì chị phải kêu tôi bằng em, chớ đừng có kêu bằng chị nữa nghe.

— Ừ.

— Chị còn cha mẹ đủ hay không?

— Cha tôi mất rồi, tôi còn một mình má tôi mà thôi.

— Chị cũng như tôi. Má chị làm giống gì? Có làm gạch đây hay không?

— Hồi trước cũng làm gạch. Mấy tháng nay má tôi hay nóng lạnh quá không dám dầm nước, nên ở nhà làm bánh mà bán.

— Bánh gì?

— Không biết chừng, bữa thì làm bánh ết-trần, bữa thì làm bánh siêu nước.

— Lời lộn?

— Lời chớ. Một ngày lời chừng vài cắt.

— Còn chị làm gạch một bữa được bao nhiêu tiền?

— Một tuần tôi lãnh chừng một đồng hai.

— Tôi ráng tôi làm : tôi cầu một tuần tôi lãnh chừng một đồng bạc thì cũng đã khá lắm.

— Sao lại không được. Chị làm có tôi giúp cho.

— Tôi đã biểu chị kêu tôi bằng em, sao chị còn kêu bằng chị ?

— À quên ! Thôi kêu bằng em. Em ráng mà làm. Em có má em. Em ôm đất cho má em nhồi mà in thì má em phải làm được nhiều lắm chớ.

— Ờ, má tôi làm chung với bà Sáu. Có bà Sáu nữa, thì chắc lãnh tiền được bộn chớ, chị há ?

Hai đứa nó nói chuyện với nhau mới có bao nhiêu đó thì đi đã tới đồng đất rồi. Thu-Cúc đứng ngó, thì có một người hình vóc cao lớn ở trên đưa lưng đen thui, đương cầm cây thêu đứng dưới ruộng mà xăn đất. Có hai ba người khác nữa ôm đất ấy để vừa đồng một bên bờ. Một đám đàn-bà con-nít bu nhau lại đồng đất đó mà ôm, tốp đem qua trại này, tốp đem đi qua trại khác.

Con Nuôi a vô ôm đất và kêu Thu-Cúc mà biểu rằng : « Ôm đi em, ôm như chị đây né ». Thu-Cúc đứng sợ-ngợ chừng nó nghe con Nuôi kêu nó, rồi lại thấy con Nuôi ôm nữa, nó mới bước tới đưa 2 tay ra mà móc đất. Nó vừa thọc tay vô đồng đất thì nó liền rút ra, rồi đưa hai tay lăm lên mà dòm. Con Nuôi thấy vậy nó đứng cười ngặt rồi nói rằng : « Ôm đại đi mà ! Ôm đất mà em sợ lăm tay thì ôm sao đặng ».

Mấy đứa nhỏ kia thấy vậy chúng nó cũng tức cười, nên đứng mà ngó Thu-Cúc trăn trăn. Thu-Cúc sợ chúng bạn cười nên thò tay vô đồng đất nữa. Nó móc một cục chừng bằng cái tô, mà vì nó sợ ôm vô mình lăm áo, nên nó bụm hai tay mà đưa ra ngoài. Con Nuôi liền biểu : « Em ôm đại vô trong mình đi mà. Phải ôm mới nhiều chớ sợ lăm áo em bụm như vậy thì có bao nhiêu đất ». Sấp nhỏ vùng cười rộ, làm cho Thu-Cúc thẹn thẹn, nên cúi mặt xuống không nói chi hết. Thiab-ình không biết đứa nào rần mắt, nó muốn khuấy chơi, nên liệng một cục đất ứt dính ngay ngực con

Thu-Cúc, làm lấm áo một bết bằng cái chén. Thu-Cúc buông cục đất đã nắm trong tay, rồi đứng chừ-bự muốn khóc.

Con Nuôi ngó sắp nhỏ mà hỏi lớn rằng : « Đứa nào chơi dai vậy bử ? Em tao còn mới, nên nó bợ-ngợ. Bày chọc nó tao đánh bây chết a ». Nó nói dứt lời rồi liền móc một cục đất lớn trao cho Thu-Cúc mà biểu ôm. Vì áo đã lấm rồi, Thu-Cúc hết sợ lấm nữa, bởi vậy nó liền ôm cục đất ướm vào mình, không còn bợ-ngợ như hỏi nầy. Con Nuôi móc một cục đất khác mà ôm rồi biểu Thu-Cúc đi.

Hai đứa nó trở về trại, bị ôm đất nặng, nên không nói chuyện được. Vì con Thu-Cúc ôm đất không quen, đi dọc đường đất lọt rớt lọt-dọt, bởi vậy về tới trại, nó bỏ cục đất của nó xuống thì còn chừng được một tở mà thôi. Bà Sáu cười và nói rằng : « Cháu ôm như vậy biết đời nào mới đủ mà làm ».

Thu-Cúc cười ngỏn-ngoễn rồi day lại kéo con Nuôi biểu đi ôm nữa. Bà Sáu với Thu-Vân nhồi đất của bà ôm sẵn bữa trước, rồi bà dạy nàng in gạch với bà. In được vài chục miếng, bà thấy nàng đã quen rồi, mà đất lại gần hết, con Thu-Cúc ôm một mình không đủ mà làm, bà mới để cho nàng in, còn bà đi ôm phụ với Thu-Cúc.

Thu-Cúc ôm đi năm ba bận nó đã quen rồi, nên lần lần nó ôm được nhiều hơn một chút. Đến chừng nó thấy bà Sáu đi ôm phụ với nó thì nó vui lòng nên làm sốt-sắn lắm. Bận vô mặc ôm đất, nó nói chuyện không được, bởi vậy bận ra đi không thì nó đeo theo con Nuôi, hai đứa nói chuyện với nhau như két. Mới gần nhau trong một buổi sớm mới, mà hai đứa nó gian-giấu thân-thiết nhau, ai mới thấy cũng tưởng chúng nó quen với nhau từ nhỏ chí lớn.

Đến 11 giờ trưa, trong lò gạch đánh một hồi trống, những người ôm đất in gạch, già trẻ gì cũng đều kéo nhau về ăn cơm. Con Thu-Cúc thuở nay không quen làm, bởi vậy ôm đất có một buổi mà nó đã mỏi tay mỏi cẳng. Về tới chòi, bà Sáu lấy nồi nấu cơm. Con Thu Cúc giặt áo đem phơi trước sân, rồi mặc áo túi leo lên chông mà nằm ; mẹ nó mở gói đưa cái áo lụa cho nó mặc, mà nó không chịu, cứ nói mặc áo túi chơi cho mát. Nó nằm thiệt bụng đói, tay mỏi mà nó

vu như thường. Nó thấy bà Sáu bưng nồi gạo đi vô nó vaog nói rằng: « Lát nữa làm muối đặng ăn cơm, bà bỏ tiêu ít-ít vậy nghe hôn bà Sáu. Bà bỏ tiêu nhiều nó cay quá cháu ăn không nổi ».

Thu-Vân nghe lời than của con thì nằng động lòng vô cùng. Bà Sáu thấy vậy bà cũng thương nên bà nói rằng: « Cháu ăn muối tiêu không được, thôi để bà lại quán mua đồ về cho cháu ăn. » Thu-Vân nhúm lửa xong rồi, bà Sáu bắc nồi cơm lên bếp, bà biểu Thu-Vân coi chừng cho bà đi mua đồ. Bà lấy một cái quẩu nhỏ với một cái ve chai rồi xách mà đi. Thu-Cúc muốn đi theo chơi, mà rồi nó nghĩ mặc áo túi đi ra đường coi kỳ lắm nên nó không đi.

Bà Sáu đi rồi, Thu-Vân mới hỏi con rằng:

— Con ôm đất mệt hôn con?

— Mệt. Mà làm vui quá má há? Hỏi nầy má thấy chị Nuôi đó hôn. Chỉ thương con lắm, mà con cũng ưa chị nữa.

— Chị Nuôi nào?

— Chị mập-mập dạy con ôm đất, cứ theo với con hoài đó.

— Ở té ra con đó tên là con Nuôi hay sao?

— Thưa, phải.

— Con của ai vậy?

— Thưa, không biết. Chỉ nói nhà chỉ ở trên kia, má chỉ bán bánh.

— Con phải nhớ, ai có hỏi thì con phải giấu, đừng nói thiệt là con ai nghe hôn. Con cứ nói cha của con hồi trước làm sớp-phơ.

— Hồi sớm mới bình-linh chị Nuôi hỏi tên con. Con nói thiệt con tên Cúc, Có hại gì hay không má?

— Con nói tên Cúc không, thì không hại gì, miễn là đừng có nói chuyện gì khác nữa thì thôi.

— Bà Sáu đây coi bộ tử tế quá má há? Mình ở đây mà làm, chắc nay mai mình sẽ gặp ông nội chớ gì.

— Nghe nói ông nội con đau, đi đâu được mà gặp.

— Ông đau thì vài bữa rồi ông mạnh chớ. Để ông mạnh ông lại lò gạch, con theo ở bể ông tượng con cho má coi,

Cơm vừa mới cạn thì bà Sáu lơn-ton về Thu-Cúc lật-đật đứng dậy thì thấy bà mua một quàu gạo, trên có để 4 con khô sặt, còn trong ve chai thì có nửa ve nước mắt. Bà cười và nói rằng: « Mấy cắt bạc của mẹ cháu đưa hồi sớm mới, bà mua đồ hết cho cháu ăn. »

Thu-Cúc vụt hỏi rằng:

— Nếu ăn hết đồ này rồi làm sao ?

— Ăn hết đồ này tới lãnh tiền, lo gì.

— Lãnh chừng bao nhiêu bà ?

— Một mình bà làm mỗi tuần bà lãnh một đồng ba, hoặc một đồng tư, có khi tới một đồng rưỡi. Nay có hai mẹ con cháu làm phụ, thì lãnh ít nào cũng hơn 2 đồng chớ.

Bà Sáu lấy một con khô sặt đưa cho Thu-Vân và nói rằng: « Nướng đi dặng cho cháu nó ăn ». Bà đi trút gạo vô khạp, buộc chai nước mắt vô cột cho khỏi ngã đổ, rồi mới treo xâu khô trên mái nhà. Cơm chín rồi dọn ra bà mới lấy chén rót một chút nước mắt cho Thu-Cúc chấm khô mà ăn cho mặn miệng.

Thu-Cúc có khô với nước mắt nó ăn cơm coi ngon lắm, song nó sợ hết nên không dám ăn cho vừa miệng. Thu-Vân liếc thấy ý con như vậy nàng đứt ruột, bởi vậy nàng để khô cho con ăn, cứ quẹt muối tiêu với húp nước-mắt mà nuốt cơm. Ăn cùng bữa rồi, mà còn được nửa con khô. Bà Sáu cất đề dành dặng buổi chiều cho con Thu-Cúc dùng nữa.

Cách chẳng bao lâu, con Nuôi đi lại chơi bà Sáu, Thu-Cúc vừa thấy nó bước vô sân, thì lật-đật chạy ra mừng rỡ, rồi nắm tay kéo nó vô và kêu mẹ nó mà nói rằng: « Chị Nuôi đây nè má ». Thu-Vân dòm thấy con nhỏ mạnh dạn mà mặt mày lại sáng-láng thì nói rằng: « Con nhỏ này là con của ai đâu mà coi ngộ quá ? Bà Sáu trả lời rằng: « Con này là con của con chín bán bánh ết-trần ở trên kia. Nó có một mẹ một con, mẹ nó thì bệnh oạn hoại, mà con này nó làm giỏi lắm ».

Con Nuôi lấy tay quào Thu-Cúc, rồi hai đứa nó dắt nhau đi ra ngoài trước, Con Nuôi thò tay vô túi lấy ra 2 trái mận mà đưa cho Thu-Cúc. Thu-Cúc cười và nói rằng:

— Phải chia ra cho chị một trái em một trái, chớ chị đưa hết cho em rồi chị còn đâu chị ăn?

— Qua ăn rồi. Cái này là qua để dành phần cho em. Em ăn hết đi.

— Mận đâu chị có vậy chị?

— Mận của nhà qua trồng.

— Nhà chị có trồng mận hay sao?

— Có. Nhà qua có quít, dứa, chuối nữa chớ. bữa nào rảnh qua dắt em lên chơi.

— Ở, được a; mà má chị rầy hôn?

— Không. Mình chơi chớ có làm việc chi đâu mà rầy.

— Tới giờ làm mới kéo nhau ra trại. Hai đứa nhỏ cặp kè đi trước, còn bà Sáu với Thu-Vân thủng thủng đi sau. Thu-Vân mới bới bà Sáu rằng:

— Lò gạch này của ai vậy bà há?

— Của ông Hội-đồng, nhà ở chỗ khúc queo đó.

— Tôi thấy nhà đó. Chắc ông giàu lắm bà há? Mỗi tuần bốn thân ông phải đi phát tiền hay là ông sai ai?

— Khi thì ông đi, khi thì ông sai tài-phú của ông. Hôm tuần rồi, tài-phú phát tiền, Nghe nói ông Hội-đồng ề mình, không biết bữa nay ông đã hết hay chưa.

— Không biết ông già hay là còn nhỏ.

— Ông cũng đã già rồi chớ, nhưng mà sức lực ông còn mạnh lắm. Ói, mà ở đời giàu như ông vậy ững không hơn gì tôi đây.

— Sao vậy?

— Ông giàu mà ở quạnh-hiu có một mình, không có con cháu chi hết, nghĩ ra thì thân ông có hơn mịch chỗ nào đâu.

Thu-Vân cười rồi cúi mặt xuống mà đi, không hỏi nữa.

Buổi sớm mời bà Sáu phụ với Thu-Cúc mà ôm đất đã nhiều rồi, bởi vậy buổi chiều khỏi ôm nữa. Bà Sáu với Thu-Vân lo nhồi đất rồi in gạch. Thu-Cúc chạy xớ-rớ chung quanh, coi sắp mà phơi.

Con Nuôi buổi chiều nó cũng lo in chớ không em đất. Nó in cũng gần đó, nên và làm và kêu Thu-Cúc mà với chuyện hoai.



Bữa nào cũng vậy, hễ hết đất thì đi ôm, hễ ôm nhiều rồi thì lo in. Mà con Nuôi nó liệu thế nào không biết, hễ chừng nào Thu-Cúc đi ôm đất thì nó cũng đi theo mà ôm. Đã vậy mà buổi trưa nào nó cũng đi làm sớm, dặng ghé chòi bà Sáu kiểm Thu-Cúc mà dắt đi, rồi ra ngoài đường nó cho đồ ăn, khi thì cho mạn ổi, chuối nẫu, khi thì cho bánh ết-trần, không lỗi một bữa nào.

Một bữa nọ, đến 11 giờ trưa, con Nuôi lại xin phép bà Sáu với Thu-Vân mà dắt Thu-Cúc về nhà nó chơi. Thu-Vân thấy hai đứa nhỏ triêu mến nhau lắm, nằng không nghi ngại chi hết, nên bằng lòng cho con đi chơi với con Nuôi.

Hai đứa nó đội khăn cặp kè mà đi bộ coi vui-vẻ lắm. Ra tới lộ rồi, con Nuôi bèn dắt đi lộn lên phía trên chợ Sadec. Thu-Cúc hỏi rằng :

— Nhà chị ở gần hay xa ?

— Trước kia, chỗ có cây dừa cao đó.

— Chị dắt em về đây, má chị có rầy hôn ?

— Không. Qua có xin phép với má qua trước rồi. Bữa nay má qua có làm một con vịt mà cúng cha qua Hồi hôm, qua nói chuyện em, thì má qua chiều trưa nay dắt em lên chơi dặng ăn thịt vịt.

— Ý ! Té ra nhà chị có đám đồ hay sao ?

— Ừ.

— Cha chã ! Nếu có đám đồ thì em lên đó coi kỳ quá ?

— Sao mà kỳ ?

— Có khách khứa đông, mà em ăn mặc dơ-dáy, quần áo lấm-lem, em hồ thẹn lắm nà !

— Hồ thẹn cái gì ? Họ giàu họ bận đồ tốt, mình nghèo mình bận đồ xấu. Họ ở không đi chơi tự nhiên quần áo họ sạch, mình mắc làm công việc tự nhiên quần áo mình dơ, mình có làm đều chi quấy dàu mà mắc cỡ. Mà em đừng có lo. Nhà qua tuy có đám đồ, mà má qua không có mời ai hết, em lên đó mà coi có gặp ai hay không.

Thu-Cúc nghe nói như vậy thì nó yên lòng, nên không dục-dặc nữa. Hai đứa và đi và nói chuyện với nhau, đi

được ba bốn khoãn dây thép, con Nuôi đưa tay lên mà chỉ và nói rằng : « Nhà qua đó. Chỗ có cây mận lớn đó. » Thu-Cúc ngó theo cái tay của con Nuôi thì thấy có một cái nhà lá nhà thấp mà lại nhỏ, song trước sân sau hè đều có trồng cây b.t-bù. Nó không biết má con Nuôi có tử tế như con Nuôi vậy hay không, bởi vậy trong trí nó ái-ngại, tuy bước tới mà không nói chuyện nữa.

Các ả chẳng bao lâu, hai đứa nó tới nhà. Thu-Cúc dự-dự đứng ngoài lộ. Con Nuôi bước vô sân rồi ngoắc mà biểu vô. Thu-Cúc lỏn-lẻn bước vô. Trong nhà quét tước sạch sẽ cửa mở sáng sủa song vắng tanh chẳng thấy ai hết. Chính giữa nhà có dọn một bàn thờ, trên bàn có để một đĩa chuối lá xiêm, trái lớn bằng bấp tay, mà mới hươm hươm chớ chưa chín.

Thu-Cúc mặc đứng mà ngó, con Nuôi đi thẳng ra phía sau, rồi nghe nó nói rằng : « Con có dắt con Cúc về đây má. » Có tiếng người đáp lại rằng : « Đâu dắt nó vô đây coi. »

Con Nuôi chạy ra nắm tay Thu-Cúc mà dắt đi vô trong. Má con Nuôi đương ngồi chặt thịt vịt, thấy hai đứa nhỏ bước vô thì ngược lên ngó Thu-Cúc và cười và nói rằng : « Cháu tên con Cúc phải hôn ? Hôm nay con Nuôi bữa nào về nhà nó cũng nói chuyện cháu, nên đi biểu nó rủ cháu lên đây chơi cho biết nhà. Cháu ở đó chơi, đợi cúng rồi ăn cơm với nhau. »

Thu-Cúc tưởng má con Nuôi gắt-gao nghiêm chỉnh, chùng nó nghe mấy lời nói vui-vẻ như vậy thì nó hết ái-ngại nữa, nên nó đứng dựa tấm vách lá mà coi chặt thịt. Nó thấy con Nuôi lấy chén đĩa mà lau, nó cũng bắt chước làm với con Nuôi tay nó làm, mà mắt nó cứ liếc ngó má con Nuôi hoài. Nó thấy người đình-giang, chùng lối 50 tuổi, già mặt chưa dùn mà hai hàm răng đã rụng hết.

Đổ múc ra tộ đĩa xong rồi, hai đứa nhỏ bung sấp trên bàn thờ. Hai mẹ con con Nuôi đốt nhang vái lạy, còn Thu-Cúc đứng dựa cột mà ngó. Nó thấy con Nuôi cúng cha nó nhớ tới cha của nó cũng chết, mà nó không cúng được, nó **bất động** lòng nên ứa nước mắt.

Thu-Cúc nghe nói như vậy thì nó đứng ngó sững, không đi được nữa, mà mặt nó biến sắc. Con Nuôi day lại ngó thấy tưởng Thu-Cúc sợ ông Hội-đồng, nên hỏi rằng : « Em sợ ông hay sao ? Ông đi coi vậy thôi, chớ có rầy-rà chi đâu mà sợ »

Thu-Cúc ôm đất thùng-thắng đi từ bước, và đi và chầm chĩ ngó ông Hội-đồng. Bởi vì ông Hội-đồng đi mau hơn nên ông vô tới trại trước, ông sập dù rồi chống đứng giữa trại mà coi làm gạch. Hai đứa nhỏ ôm đất vô tới con Nuôi đi trước, Thu-Cúc đi sau. Thu-Cúc liêng ôm đất xuống. mặt mày buồn-xo, cặp mắt ướt-rướt.

Ông Hội-đồng ngó Thu-Cúc trân-trân, rồi bước lại vô-vai nó mà hỏi rằng : « Cháu là con của ai ? Cháu làm ở đây được bao lâu rồi ? Có đứa nào ăn hếp hay sao mà cháu khóc ? »

Thu-Cúc đưa cánh tay lên chùi nước mắt, rồi đứng tấm-tức tấm-tưởi nói không được. Bà Sáu thấy vậy bèn hót mà trả lời rằng : Bẩm ông, nó có hai mẹ con, ở dưới Vảng lên kiếm công chuyện làm ăn. Tôi thấy mẹ con nó nghèo tội thương, nên tôi nuôi đặng phụ làm gạch với tôi gần một tháng nay. »

Ông Hội-đồng chau mày và cúi xuống hỏi Thu-Cúc rất dịu ngọt rằng :

Vậy chớ cha cháu ở đâu mà bỏ mẹ con cháu bơ-vơ như vậy ?

— Thưa, cha cháu chết.

— Chết hồi nào ?

— Thưa, chết năm sáu tháng nay.

— Cha cháu hồi trước làm việc gì ở đâu ?

— Thưa, làm sếp-phơ ở dưới Vĩnh-long.

Ông Hội-đồng và hỏi và ngó Thu-Cúc không nháy mắt. Ông nghe nó nói mấy lời ấy thì ông đứng thờ ra mà suy nghĩ. Cách một hồi ông vịn vai nó mà hỏi nữa rằng :

— Cháu ôm đất cực khổ nên cháu khóc, hay là có việc chi khác ?

— Thưa, không phải ôm đất cực.

— Vậy chớ tại sao ?

— Thưa cháu khóc là vì cháu rầu, má cháu đau nhiều mà không có tiền rước thầy cho má cháu uống thuốc cháu sợ má cháu chết nữa rồi bỏ cháu bơ vơ một mình. . . .

Thu-Cúc nói tới đó rồi khóc rống lên. Con Nuôi thấy vậy liền chạy lại đứng một bên. Bà Sáu cũng đứng mà ngó. Ông Hội-đồng bèn nắm cánh tay Thu-Cúc mà hỏi rằng :

— Má cháu bây giờ ở đâu ?

— Thưa, ở đằng chòi bà Sáu.

— Chỗ nào đâu ? Cháu dắt ông lại đó coi.

Bà Sáu đưa tay mà chỉ cái chòi của bà cho ông Hội-đồng. Con Nuôi bèn xô Thu-Cúc và nói rằng : « Em dắt ông đi đi. »

Thu-Cúc bước ra đi. Ông Hội-đồng xách dù đi theo. Con Nuôi chạy vòng rồi kề vai đi trước với Thu-Cúc và nói nhỏ rằng : « Em đừng có khóc nữa. Em khóc qua buồn lắm. Không có sao đâu mà sợ. Không biết chừng ông Hội-đồng lại thấy má em đau, ông cho tiền hết thuốc uống vài bữa thì mạnh chớ gì. »

Hai đứa nhỏ với ông Hội-đồng bước vô chòi thì thấy Thu-Vân quần chiếu nằm rêu bù hù trên chông. Ông Hội-đồng đứng phía dưới chum, còn hai đứa nhỏ thì đứng hai bên Thu-Cúc với tay kéo chiếu và kêu rằng : « Má ơi, má, có ông lại đây, má ngồi dậy một chút má ».

Thu-Vân tức chiếu lồm cồm ngồi dậy, mình mẩy nóng hực, mặt mày đỏ au, thấy ông Hội-đồng không biết là ai, song cũng cúi đầu mà chào. Ông Hội-đồng thấy nàng lam lũ hình dạng ốm teo, nhưng mà gương mặt, nét mày, bàn tay, mái tóc không phải là người bần tiện, thì ông láy lăm lẹ, nên ông đứng ngó nàng một chút rồi hỏi rằng :

— Có em đau sao đó ?

— Thưa ông, con rét.

— Có cũ đã mấy bữa rày rồi ?

— Thưa 5 bữa.

— Mỗi ngày mỗi có cũ hay là ngày có ngày không ?

— Thưa, bữa nào cũng có, hễ buổi sớm mới thì nằm vùi.

— Có uống thuốc gì hay không ?

— Thưa, không.

Ông Hội-đồng chau mày rồi bỏ đi trong chòi. Con Nuôi bước lại nói nhỏ với Thu-Vân rằng : « Thưa dì, ông đây là ông Hội-đồng, chủ lò gạch này ». Thu-Vân nghe nói giật mình biến sắc, rồi nhướng mắt ngó ông trân-trân. Ông Hội-đồng đi giấp vòng rồi trở lại hỏi Thu-Vân rằng :

— Cô em gốc ở đâu ?

— Thưa ông con ở Vinblong.

— Ở dưới Vinblong mà lên trên này làm giống gì ?

— Thưa, chồng con khuất rồi, mẹ con của con bơ-vơ, nghe nói ông giàu có mà lại nhơn đức nên tính lên xin ở với ông làm công việc trong nhà mà nhờ hột cơm dư. Rủi bữa con lên, ông ề mình, người ở nhà không cho con vô, nên mẹ con của con phải dắt nhau lên đây ở đậu với bà Sáu mà làm gạch.

— Chồng cháu hỏi trước làm nghề gì ?

— Thưa, làm sớp-phơ.

— Làm sớp-phơ coi xe ai ?

Ông hỏi câu đó th nh-lich. Thu-Vân không biết làm sao mà trả lời cho xuôi. May nàng cũng lẹ tri nên ngập-ngừng một chút rồi đáp rằng : « Thưa, coi xe quan lớn Chánh »

Ông Hội-đồng day mặt ra ngoài sân mà suy nghĩ một hồi lâu rồi ông day vô mà hỏi rằng :

— « Cháu rét mà ở chỗ như vậy, lại không uống thuốc thì không thể nào mạnh được. Ông muốn đem cháu về dưới nhà ông mà ở, ông rước thầy hốt thuốc cho cháu uống, chừng mạnh rồi cháu muốn ở làm công việc trong nhà cũng được hay là muốn đi đâu thì đi, cháu chịu không ? »

— Thưa ông, thân con nghèo khổ mà lại đau ốm, chết sống không biết bữa nào. Nếu ông làm phước cứu con khỏi chết, thì con nguyện trọn đời ở làm tôi tớ cho ông mà đền ơn đáp nghĩa.

Ông Hội-đồng nghe nói như vậy thì ông chúm chím cười. Ông dặn hề chiều hết cỡ rét rồi thì mẹ con dắt xuống dưới

nhà ông mà ở. Ông nói rồi liền từ mà về. Hai đứa nhỏ đưa ông ra cửa rồi trở vào. Thu-Cúc mắt liếc mẹ nó mà miệng nó cười ngòn-ngòn. Con Nuôi thấy Thu-Vân đi xuống nó lật-đật đắp chiếu cho nàng, rồi rủ Thu-Cúc đi trại mà ôm đất nữa.

Lại tới trại, Thu-Cúc liền thuật cho bà Sáu nghe chuyện ông Hội-dồng biểu mẹ con nó xuống nhà ông mà ở. Bộ nó hơn hờ, chớ không phải buồn rầu như hồi sớm mơi nữa. Bà Sáu nghe bà cũng mừng cho mẹ con Thu-Vân. Duy có một mình con Nuôi, nó dàu-dàu, bộ không vui. Đi ôm đất, Thu-Cúc bèn hỏi nó rằng: «Má em bây giờ có chồ nương nhờ rồi, sao chị không mừng giùm cho em, nầy giờ coi bộ chị buồn dữ vậy hữ?»

Con Nuôi thở ra và đáp rằng:

— Qua buồn là vì hễ em về ở nhà ông Hội-dồng, thì chị em mình hết gần nhau nữa.

— Sao vậy?

— Em có ôm đất làm gạch nữa đâu mà gần.

— Đã biết em không ôm đất làm gạch nữa, song em cũng lên xuống mà chơi với chị chớ.

— Qua sợ em được vô ở nhà tốt, rồi em quên qua đi chớ.

— Có lý nào em quên được.

— Em có việc khác vui hơn chơi với qua.

— Em không có chơi với ai mà vui hơn chơi với chị được.

— Chắc không?

— Để rồi chị coi em nói láo hay là nói thiệt mà!

Con Nuôi ngó Thu-Cúc mà cười rồi dắt nhau đi ôm đất.

Buổi chiều Thu-Cúc ở nhà sửa soạn đặng có đi với mẹ nó xuống mà ở dưới ông Hội-dồng, nên nó không đi làm. Thu-Vân hết cử rét, đến 4 giờ trời mát, nàng mới biểu con xách gói áo quần rồi dắt nhau đi lại trại từ giã tạ ơn bà Sáu đặng có đi. Con Nuôi đang in gạch, nó thấy mẹ con Thu-Vân lại nó lật-đật rửa tay rồi đi theo đưa cho tới cửa ông Hội-dồng.

Hôm trước cửa ngõ ông Hội-dồng chặc cứng. Bữa nay lại mở tàng hoạt, mẹ con Thu-Vân từ biệt con Nuôi rồi đi

vô sân, không ai ngăn cản nữa hết. Vô tới thềm rồi Thu-Vân bợ-ngợ, không biết phải đi thẳng vô cửa nhà lớn, hay là phải đi vòng mà vô nhà sau. Thu-Cúc ở sau lướt tới, cứ việc bước lên thềm mà vô nhà lớn. Nó vừa lên khỏi mấy nấc thang, thì ông Hội-đồng ở trong cũng vừa bước ra. Ông thấy mẹ con Thu-Vân, ông liền biểu vô nhà. Ông kêu người đờn-bà nấu ăn tên là Thị-Kết lên, rồi dạy dắt mẹ con Thu-Vân đi xuống nhà sau mà chỉ cái phòng ông đã biểu dọn hồi trưa đó đặng cho chúng nó ở.

Thị-Kết đi trước, mẹ con Thu-Vân theo sau. Tên Pho là chồng của Thị-Kết, tay cầm cái cuốc, đương đứng tại cửa nhà bếp, ngó thấy mẹ con Thu-Vân ở nhà trên bước xuống thì nó xụ mặt và nói lầm-bầm rằng: « Dữ hôn! Tưởng là ai ở đâu, té ra hai mẹ con con này mà! »

Thu-Cúc ngó tên Pho mà cười? Pho tưởng nó kiêu ngạo nên giận đỏ mặt.

Thị-Kết mở cửa một cái phòng nhỏ và nói rằng: « Hồi trưa ông biểu dọn cái phòng này cho chị đó ». Thu-Vân bước vô phòng, thấy phòng tuy chật hẹp, song quét tước sạch sẽ, lại có lót một bộ ván dầu, và có để một chiếc chiếu trắng. Nàng biểu Thu-Cúc đem đê gói áo trên ván rồi mẹ con trở ra đi lại căn bếp mà coi Thị-Kết nấu ăn.

Thu-Cúc được vào nhà ông nội nó thì nó mừng nên cứ ngó mẹ nó mà cười hoài. Nó đứng xờ-rờ một lát rồi lần lần đi vòng theo nhà lớn mà coi kiến vật bông trái chơi. Nó vừa ló ra tới phía trước, thấy ông Hội-đồng đương đứng sửa kiến nó lật-đật thối lui; chẳng dè ông Hội-đồng đã thấy nó rồi, nên ông kêu nó rằng: « Con nhỏ đó lại biểu chút mà chạy đi đâu vậy? »

Thu-Cúc xẽn-lẽn đi lại. Ông Hội-đồng nói với nó rằng:

— Ông giao cho cháu làm việc này: từ rày sắp lên, mỗi buổi sớm mơi và mỗi buổi chiều cháu phải đi theo mấy cây kiến vạch lá mà bắt sâu, nghe hôn.

— Dạ.

— Hề cháu làm biếng dè có con sâu nào cắn lá kiến thì ông đánh đòn da.

— Dạ.

— Cháu sợ sâu hôn ?

— Thưa, sợ.

— Như có sợ không dám bắt tay, thì kiếm cây làm gậy mà bắt nó.

— Dạ.

— Cháu không có áo quần nào khác mà thay hay sao, nên bận đồ lấm lem lấm luốt như vậy.

— Thưa có. Cháu còn một bộ đồ lụa, song bận sợ nó cũ đi nên cháu để dành.

— Phải thay mà bận đỡ, đừng giặt bộ đồ này cho sạch sẽ chớ.

— Dạ.

— Bạn đi. Nó có chò ông mua đồ khác ông cho.

— Dạ, nếu ông biếu thì cháu bận.

— Hỏi ba cháu còn, có cho cháu đi học đi hành gì hay không ?

— Thưa, có.

— Học mà biết đọc biết viết hay chưa ?

— Thưa, chữ quốc ngữ cháu biết nhiều. Còn chữ tây thì sức cháu gần đi thi certificat.

— Chà, cháu học ngồi tới lớp nào ?

— Thưa, lớp nhì.

— Nếu vậy thì học đã khá rồi. Thôi cháu đi chơi đi, lát nữa rồi ăn cơm. Mà cháu tên gì ?

— Thưa, tên Cúc.

— Tên Cúc. Còn mẹ cháu tên gì ?

— Thưa tên. Tên Thu.

— Tên. Thu. Thu. Cháu năm nay mấy tuổi ?

— Thưa, 13.

Ông Hội-dồng đứng suy nghĩ một hồi lâu rồi ông dạy lại ngó Thu-Cúc. Chẳng hiểu ông suy nghĩ việc gì, mà cũng chẳng hiểu tại sao ông ngó trần-trối một hồi rồi ông chau mày mà hỏi rằng :

— Còn cha cháu tên gì ?

— Thưa cha cháu chết rồi.

— Ủ, ông biết. Cháu có nói hồi sớm mời. Song ông hỏi tên gì chứ.

— Thưa, tên. . . . Tên Hai.

— Có lẽ thứ Hai, chứ tên sao lại tên Hai.

— Thưa cha cháu thứ hai mà tên cũng tên Hai.

— Hự ! Kỳ dữ hôn. Cháu nói cha cháu hồi trước ở dưới Vãng phải hôn ?

— Thưa không. Ở dưới Vĩnh-long.

— Thì Vĩnh-long họ kêu là Vãng chứ sao. Cháu ở Vĩnh-long sao không biết cái đó ?

Thu-Cúc bối-rối, không biết mà trả lời. Nó sợ té mời nói dối, nên biến sắc và gục mặt xuống đất không dám ngó ông Hội-đồng.

Tên Pho ở ngoài mé vườn vác cuốc xam-xam đi vô và nói rằng : « Thưa ông, tôi trồng mấy bụi chuối chà rồi. Trồng chỗ đó chắc mau phát lắm. » Ông Hội-đồng gật đầu. Ông khoát tay biểu Thu-Cúc đi chơi. Thu-Cúc nhờ tên Pho gỡ bối-rối giùm cho nó thì nó mừng nên lật-đật trở vô phía sau. Ông Hội-đồng đứng ngó theo, chừng nó đi xa-xa ông lại kêu mà dặn với rằng : « Nè, cháu phải nhớ mỗi bữa bắt sâu đa, nghe hôn » Thu-Cúc ngoái đầu lại mà dạ rồi men-men đi vô nhà bếp.

Thị-Kết dọn cơm rồi bung một mâm lên nhà trên cho ông Hội-đồng ăn. Thằng Hiếu là đứa ở quét nhà và lau bàn ghế trên nhà trên, nó lo sốt cơm pha nước ; chừng ông ăn rồi, nó bung mâm cơm xuống nhà bếp rồi nó và hai vợ chồng tên Pho với mẹ con Thu-Vân mới xúm lại mà ăn.

Pho thấy Thu-Vân vào ở nhà ông Hội-đồng thì nó đã không vui mà thấy ông Hội-đồng lại có ý chiều cố nữa, thì nó phiền lòng, nên ngồi ăn cơm nó không thèm ngó mặt Thu-Vân, Thị-Kết thấy Hiếu tuy không thương không ghét, nhưng vì quen, nên chúng nó nói chuyện với nhau, chứ cũng không nói tới Thu-Vân.

Mấy người ăn vừa mới nữa bữa thỉnh-linh ông Hội-đồng bước vô ông ngó rồi nói rằng : « Ờ, được. Tao tưởng bây

không kêu mẹ con nó ăn cơm. Két nè con này nó còn bệnh nên đừng có sai nó làm việc gì hết nghe hôn. Để chừng nó mạnh rồi tao sẽ cắt phần việc cho nó làm. Tao nói cho bây biết tao thấy hai mẹ con nó nghèo bệnh oạn tao thương, tao đem về tao nuôi, chứ không phải nó ở đợ đa. Đừng có làm thối ma củ ăn biếp ma mới tao không chịu.» Ông nói rồi liền trở ra. Thị-Két với thằng Hiếu thì ngó Thu-Vân. Còn Phao thì gặm xuống mà ăn, coi bộ phiền lắm.

Ăn cơm rồi Thu-Vân phụ với Thị-Két mà dọn dẹp. Thị-Két thấy vậy bèn nói rằng : « Cô qua bên phòng mà nghỉ. Để đó cho tôi làm. Cô dọn dẹp đây ông thấy ông rầy tôi đa. »

Thu-Vân cười và đáp rằng :

— Làm lắt-xắt chút đỉnh mà hại gì.

— Không được ! Cô không hiểu ý ông khó lắm. Cái đây ông rầy chết. Cô đi chơi đi. Tôi nói thiệt chứ không phải nói lấy dâu.

Thu-Vân cười rồi bỏ đi qua bên phòng riêng. Thu-Cúc chạy theo vô phòng khép cửa lại rồi thuật đủ đầu đuôi cho mẹ nó nghe những câu ông nội nó với nó nói chuyện hồi chiều. Nó mở gói áo ra, lấy quần áo lụa mà thay, nó lại xúi mẹ nó phải thay đồ lụa dặng sáng mai giặt đồ vải mà phơi. Thu-Vân dụ-dự nói rằng mình than nghèo khổ mà mặc đồ lụa thì làm cho người ta sanh nghi. Thu-Cúc nói rằng « Ấy ! má đừng có cãi mà ; ý ông muốn mình ăn mặc sạch sẽ, không hại chi dâu mà sợ. » Thu-Vân nghe lời nên cũng thay bộ đồ vải mà mặc đồ lụa.

Trời đã tối rồi. Máy người gia-dịch tản lạc đi đâu không biết. Mẹ con Thu-Vân nằm trong phòng nói chuyện rầm-rì với nhau. Thu-Vân dặn con hề ông nội có hỏi ở Vinhlong mà nhà ở chỗ nào, thì phải nói ở trong nhà xe quan lớn Chánh, chứ đừng nói bậy mà sai rồi làm cho ông nghi. Thu-Cúc cười và đáp rằng : « Má đừng có lo. Con không có dại dâu. Để ít bữa đây con làm ông thương rồi ông đem mẹ con mình lên nhà trên cho má coi. »

Thu-Cúc mới nói tới đó bỗng nghe tiếng thằng Hiếu ở ngoài gõ cửa kêu rằng : « Em ơi, em, ông biều kêu em lên nhà trên cho ông biều. Đi cho mau em ». Thu-Cúc lồm-

còm ngồi dậy, và bước xuống đất và nói nhỏ-nhỏ rằng :
« Thấy không má ? » Nó mở cửa chun ra thấy thằng Hiếu
đứng ngoài cửa bèn hỏi rằng :

— Ông kêu tôi phải hôn anh ?

— Ừ, ông kêu. Đi cho mau.

Thu-Cúc lật-đật chạy lên nhà trên. Ông Hội-đồng nằm trên
cái ghế phô-tôi (fauteuil) để dựa cái bàn cần, trên bàn để
một cái đèn tọa đặng với bình trà hộp thuốc. Thu-Cúc bước
lại xá ông và nói nhỏ-nhỏ rằng : « Thưa ông, cháu lên
hầu ông.

Ông Hội-đồng day qua thấy nó mặc quần lụa trắng, áo
vân đen, tóc bới vắn-van, mặt rữa sạch-sẻ, coi ra vẻ con
nhà thanh-nhã chớ không phải con nhà bản tiện, thì ông
cười và nói rằng : « Cháu có quần áo tốt quá, nếu có đồ đó
thì có phải là nhà nghèo đâu. Mà sao áo của cháu bần coi
vẫn dữ vậy ?

Thu-Cúc cúi đầu xuống, đứng nói ú-ớ rằng : « Thưa đồ
này của ba cháu sắm. Sắm lâu rồi nên
bây giờ nó vẫn ». Ông Hội-đồng cười nữa rồi nói : « Tròn
thì vẫn, mà sao tay với kích còn vừa, Bộ khi cháu lớn nội
bề cao mà thôi hay sao ? » Thu-Cúc đứng lặng thinh không
biết lời chi nữa mà đáp. Ông Hội-đồng thấy vậy bèn biểu
nó đi lại bàn viết của ông mà lấy tờ nhật báo để trên hết
đem lại đèn rồi đọc cho ông nghe. Thu-Cúc vưng lời đi lấy
tờ nhật-trình đem lại gần đèn coi tựa thì là « *Nông Cổ-
Min-Đàm* » Nó bèn hỏi : « Thưa ông, phải tờ nhật-trình
này hay là tờ nào khác ? » Ông Hội-đồng biểu đưa cho ông
coi. Ông bành tờ nhật-báo ra mà coi.

Thu-Cúc đứng một bên, ngược mặt ngó lên trên vòng
cửa giữa, thấy có treo một khuôn bình lớn của ông, thiệt
quả là khuôn bình nó đã thấy trong tiệm họa chơn-dung,
ở trên Saigon, hôm tháng trước. Nó ngó hình ấy rồi ngó
ông thì thấy nét mặt hàm râu tuy giống hịch, nhưng mà
mặt ông bây giờ ốm thốn, chớ không phải đầy đủ như
trong bình vậy.

Ông Hội-đồng day qua thấy nó ngó hình ông thì ông hỏi
rằng :

— Cháu coi hình đó giống ông hay không ?

— Thưa, giống lắm, nhưng mà mặt ông bây giờ coi ốm hơn.

— Ờ, phải. Hơn một tháng nay có chuyện nhà làm cho ông buồn, rồi ông lại đau nữa, nên ốm hơn hồi trước.

— Ông giàu có quá, mà có chuyện gì tới buồn.

— Cháu tưởng giàu thì khỏi buồn hay sao ? Ông giàu mà ông có biết vui hồi nào đâu. Mà từ này về sau chắc là ông còn buồn rầu nhiều hơn hồi trước nữa.

— Phải chi cháu có thể làm cho ông bớt buồn chút đỉnh được, thì dầu chết mấy kiếp cháu cũng không nệ.

Ông Hội-dồng vung ngời dậy, chống tay trên trán mà suy nghĩ. Cách một hồi lâu ông đưa tờ nhật-báo cho Thu-Cúc và biểu đọc bài luận đầu cho ông nghe.

Thu-Cúc đi lại đứng dựa cái đèn tọa đặng mà đọc. Ông biểu nó leo lên ghế mà ngồi, đặng đọc cho dễ. Thu-Cúc làm bộ ké-né không dám ngồi, đợi ông biểu hai lần nó mới vung lời. Ông nằm ngửa trên ghế phô-tơi mà nghe. Thu-Cúc đọc chậm rãi, tiếng nào rõ tiếng nấy, tới chỗ ngừng thì ngừng, dễ nghe dễ hiểu, bởi vậy nó đọc hết bài rồi, ông khen nó đọc giỏi. Ông biểu nó đọc thêm cho ông nghe vài bài văn nữa, rồi ông mới nói rằng : » Được, cháu đọc như vậy ông chịu lắm. Từ rày sắp lên cháu đọc nhật-trình và đọc truyện nghe chơi. Thôi, cháu xếp nhật-trình đem để chỗ hồi này đó, rồi xuống dưới mà ngủ đi. »

Thu-Cúc vung lời, xếp tờ nhật-báo đem lại bàn viết để ngay thẳng rồi trở lại xá ông mà đi. Ông Hội-dồng hỏi với rằng :

— Mẹ cháu nó có nóng lạnh hay không ?

— Thưa, không. Sáng sáng mới có cử.

— Để mai ông sai thằng Hiếu lên Sadec rước ông Mộng-Liêm xuống coi mạch ông hốt cho ít thang thuốc uống thì hết chớ gì. . . Ở mẹ cháu có quần áo nào khác mà thay đổi hay không, hay là có nội đồ bận trong mình đó mà thôi ?

— Thưa, có một bộ đồ hàng.

— Ờ, tưởng không có thì ông cho tiền mà may mà bận.

— Thưa, có.

— Đứa nào đau mà anh cho rước ?

— Hôm qua tôi đi trên lò gạch gặp một con nó nghèo mà lại bệnh quá. Tôi thấy vậy tội nghiệp, nên tôi biếu nó xuống nhà ở đây tôi kiếm thuốc cho nó uống, chờ ở đó nữa chắc nó chết. Nó rét mà sắc nó ốm quá.

— Còn anh bữa nay thiệt mạnh hay chưa ?

— Tôi mạnh rồi. Thuốc tề của thầy đưa bữa hôm đó, đêm nào tôi cũng uống.

— Ờ, ráng mà uống cho hết. Anh còn ốm lắm. Ăn cơm biết ngon hay chưa ?

— Vài bữa rày tôi ăn cơm được. Cha chã, mà ban đêm tôi ngủ ít quá.

— Tại anh buồn việc nhà nên ngủ không được chớ gì.

— Thấy nghĩ đó mà coi, làm sao mà không buồn được.

— Ai biếu hỏi trước anh gặt-gao quá làm chi.

— Không gặt tui trị việc nhà sao xong.

— Anh mạnh rồi anh nhơn ra một tháng đi chơi dặng kiếm con nhỏ thử coi.

— Tôi cũng tính đi kiếm đa. Để ít ngày mình cho thiệt giỏi rồi sẽ hay.

— Đâu ? Bệnh nằm đâu ? Tôi coi mạch rồi về, bởi vì tôi còn đi Đất Sét nữa.

— Trúng-thắng ăn cơm rồi sẽ về chớ.

Ông Hội-dồng đi vô cửa sau. Thu-Cúc nghe nói chuyện này giờ thì biết người khách ấy là danh-y Mộng-Liêm, song nó không hiểu ông Hội-dồng nói rầu việc nhà là rầu tại đâu mà cũng không hiểu ông tính đi kiếm ai.

Ông Hội-dồng dắt ông Mộng-Liêm đi xuống coi mạch cho Thu-Vân. Con Thu-Cúc lơn-ton chạy theo, có ý lòng nghe coi ông thầy thuốc nói bệnh mẹ nó nặng nhẹ thế nào.

Thu-Vân đương nóng vui, bỗng nghe tiếng người nói chuyện rồi lại nghe tiếng dầy bước vô phòng, nàng bèn đỡ mền mà dòm. Nàng thấy ông Hội-dồng với ông Mộng-Liêm, nàng lật-đật tức mềm ngồi dầy.

Ông Mộng-Liêm kéo cặp kiến lên, ngó Thu-Vân một chút rồi mới điếu nàng nằm xuống cho chầu mạch. Ông coi

mạch đủ hai tay rồi đứng dậy và bước ra cửa và nói với ông Hội-đồng rằng : « Bệnh không có chi lắm. Rét vô gia, cứ « *Cấm mạo phát ban táng* » mà uống riết thì nó tuyệt. Còn nó ốm đó có lẽ tại tâm bệnh, nên khó trị một chút. Tuy vậy mà nếu anh cho nó tiền dặng nó uống thuốc, thì tôi chịu khó làm cho nó nữa tề nó uống. »

Ông Hội-đồng đáp rằng :

— Thầy cứ việc làm đi. Tiền để tôi trả cho. Mà thầy nói nó ốm đó là tại tâm bệnh, tôi sợ không phải. Tôi tưởng tạ nó nghèo nàu ăn uống thất thường, lại rét dây-dưa hoài, nên nó ốm chớ.

— Không phải đâu. Người tướng mạo như vậy mà nghèo khổ nỗi gì. Chớ anh không coi tay chơn mặt mày đó sao ? Người đó ở trong nhà phong lưu mà ra đa. Không biết tại sao mà bị gian nan đó. Để rồi anh hỏi lại coi.

— Nó nói chõng nó hồi trước làm sếp-phơ cho ông chánh Vĩnh Long. Chõng nó chết nên nó xiêu lạc lên đây.

— Vậy hay sao ?

Ông Mộng-Liêm ra tới cửa, ngó thấy Thu-Cúc đứng xớ-rớ tại đó, ông nhìn mặt nó rồi hỏi rằng :

— Con nhỏ này là con ai ?

— Con của con bệnh đó.

— Con nhỏ này có phải là con nhà nghèo đâu.

— Nó nói vậy thì hay vậy.

— Té ra bây giờ anh tính nuôi kẻ nghèo mà làm phước hay sao ?

— Thưa, phải. Tôi buồn quá, tôi tính muốn cất một cái nhà để nuôi con nít mồ côi mà làm phước.

— Anh tính như vậy thì tốt lắm. Con cháu mất hết, bây giờ tiền bạc để dành mà làm gì.

— Thu-Cúc liếc coi thì thấy ông Hội-đồng ứa nước mắt.

Ông Hội-đồng kêu Thị-Kết biểu dọn cơm ăn. Ông Mộng-Liêm cố từ, nói rằng ông đã ăn cháo hồi sớm mới rồi, để ông về dặng có đi Đất-Sét. Ông Hội-đồng cảm không được, phải để cho ông Mộng-Liêm về, sang ông kêu thẳng Hiến biểu đi theo dặng lấy thuốc.

Vì thằng Hiếu đi khỏi, còn tên Pho mặc làm cỏ ngoài vườn, bởi vậy Thị-Kết dọn cơm rồi Thu-Cúc mới phụ bung lên cho ông Hội-đồng ăn. Thu-Cúc thế cho thằng Hiếu, dùng sót cơm pha nước. Chừng ông Hội-đồng ăn cơm rồi, ông lấy dao xẻ trái mãng-cầu chín cây của Thu-Cúc lượm ngoài vườn bôi sớ mới đó mà tráng miệng. Thu-Cúc thấy vậy lấy làm vui lòng; mà ông ăn có một miếng nhỏ, còn bao nhiêu ông cho nó hết, biểu bung xuống mà ăn; nó được ông yêu riêng, nó lại càng mừng nhiều hơn nữa.

Đến trưa thằng Hiếu đem về 10 bao thuốc « *Cảm mạo phát ban tãng* », Ông Hội-đồng kêu Thu-Cúc đưa một bao, biểu đem cho mẹ nó uống liền. Thu-Vân uống thuốc một lát đồ mồ hôi dầm dề, trong mình mát hươi.

Lối 3 giờ chiều, ông Hội-đồng biểu Thu-Cúc lấy khăn đội đặng đi với ông lên thăm lò gạch. Thu-Cúc mừng hết sức, chạy riết xuống phòng mà lấy khăn và cho mẹ nó hay, rồi lên đi với ông. Ông cháu thủng thảng và đi và nói chuyện, coi bộ thân thiết với nhau lắm.

Ông Hội-đồng ghé bên lò, lật sớ của tài-phủ ra xem, rồi đứng coi thợ ra lò. Ông ở đó một chút rồi đi qua bên phía trại in gạch ngói. Những tiểu công thấy ông Hội-đồng đi vô mà có một đứa con gái mặc quần lụa áo vân đi theo, thì lấy làm lạ nên đứng mà ngó hết thấy. Chừng đi gần tới bà Sáu với con Nuôi nhin biết đứa con gái ấy là Thu-Cúc thì chung-hững.

Thu-Cúc đi riết lại chào bà Sáu với con Nuôi. Hai người nầy hỏi áo quần đâu mà mặc đó vậy, thì Thu-Cúc cười mà không chịu nói. Bà Sáu mới nói : « Thôi, bây giờ mầy sung sướng rồi. Có phước quá ! »

Con Nuôi kéo tay Thu-Cúc mà hỏi nhỏ rằng :

— Má của em bữa nay còn nóng lạnh nữa hôn ?

— Còn. Mà không sao. Hồi sớm mới ông có rước thầy thuốc coi mạch cho uống thuốc rồi. Từ hồi trưa đến bây giờ hết nóng nữa.

— Hồi trưa qua có xuống thăm, mà qua không dám vô, qua đứng ngoài cửa một hồi rồi qua về.

— Bất nhơn dữ hôn ! Em mặc ở đằng sau nên em không bay.

— Em đi rồi, qua buồn quá. Từ hồi sớm mới đến bây giờ qua hết muốn làm.

Con Nuôi nói tới đó thì mặt nó buồn nghiêng. Thu-Cúc thấy vậy nên cũng buồn xo.

Ông Hội-đồng rình nghe hai đứa nhỏ nói chuyện, ông thấy tình chúng nó gian-giấu như vậy ông mới bước lại hỏi rằng : « Hai đứa nói chuyện gì đó ? » Thu-Cúc thưa rằng : « Chị Nuôi chỉ nói hồi trưa chỉ xuống thăm má cháu coi có nóng lạnh hay không, mà chỉ sợ ông rầy, nên chỉ ở ngoài đường, không dám vô. »

Ông Hội-đồng cười và nói rằng : « Cháu có xuống nữa thì cứ việc đi vô. Ông không rầy đâu mà sợ. » Ông nói rồi bèn biểu Thu-Cúc đi với ông qua trại khác.

Thu-Cúc từ già bà Sáu với con Nuôi mà đi. Con Nuôi đứng ngó theo rồi ngó bà Sáu mà cười. Bà Sáu nói rằng : « Phải lắm mà ! Con nhỏ dễ thương quá, ông Hội-đồng thấy nó tự-nhiên ông thương. Ông không có con cháu gì hết, không biết chừng ông bắt nó làm con nuôi rồi lớn ông già nó lấy chồng đa. Mới có một bữa mà ông cho mặc đồ tốt rồi lại dắt đi chơi. Nó ở ít ngày đây rồi ông chia gia tài cho nó chớ gì ? »

Con Nuôi đứng ngó theo Thu-Cúc hoài, ngó cho đến chừng Thu-Cúc đi đủ mấy trại rồi trở ra lộ mà về với ông Hội-đồng nó mới chịu nhói đất in gạch.

Tối lại ông Hội-đồng cũng kêu Thu-Cúc lên nhà trên nữa. Bữa nay ông không biểu đọc nhật báo, ông lại đưa bộ truyện « *Tài-sanh-duyên* » mà biểu nó đem lại bưng ngồi đọc cho ông nghe.

Ông nằm ngửa trên bộ ván gỗ gần gần đó, thằng Hiếu đứng một bên mà quạt. Ông nghe một hồi rồi chē Thu-Cúc ngồi xa nên ông nghe không được rõ. Ông biểu lại ván ngồi cho gần ông. Thằng Hiếu được nghe đọc truyện thì nó đặc ý lắm, nên lật-dật chạy bưng cái đèn đem để trên ván rồi bắc một cái ghế để dựa ván đặng Thu-Cúc ngồi đọc cho dễ.

Thuở nay Thu-Cúc không biết truyện này, nay nó được đọc một lần đầu, mà lại đọc cho ông nội nó nghe chơi nữa, bởi vậy nó lấy làm vui lòng mà đọc lắm. Ông Hội-đồng nghe truyện mê-mẩn, nên cứ nằm lạng thính để cho Thu-Cúc đọc hoài. Đến chừng đồng hồ gõ 11 giờ ông sức nhớ khuya rồi, ông sợ Thu-Cúc buồn ngủ nên ông mới biểu thôi. Trước khi Thu-Cúc đi ngủ ông lại lấy một bao « *Cẩm mạo-phát-ban-tàng* » mà biểu nó đưa cho mẹ nó uống thêm đặn chận cũ.

Sáng bữa sau Thu-Cúc thay quần áo vải mà đi kiếm bắt sâu. Ông Hội-đồng dòm thấy ông kêu ông rầy, một hai cũng biểu phải đi thay đồ hàng mà bận.

Thu-Vân uống mới 2 bao thuốc mà đã không có cũ rét nữa. Tuy vậy mà mỗi bữa ông Hội-đồng cũng biểu uống thêm một bao hoài, uống cho đủ 10 bao đặn trừ căn cho tuyệt. Cách ít ngày ông Mộng-Liêm gởi nữa tề thuốc xuống; ông Hội-đồng cũng trao cho Thu-Vân và dặn mỗi đêm phải uống đặn lấy sức lại.

Thu-Vân hết rét rồi nàng mới bàn tính với con mà lập thể thử lòng ông Hội-đồng. Một buổi chiều ông Hội-đồng ăn cơm rồi, ông nhắc ghế ngồi trước cửa mà hứng mát. Mẹ con Thu-Vân mặc đồ sạch sẽ đi vòng ra phía trước, dắt nhau bước lên thềm rồi ngồi ngay trước mặt ông mà lạy. Ông chưng-hửng, lật-dật hỏi coi mẹ con Thu-Vân muốn việc gì. Thu-Vân đứng dậy rồi khấp-kép thưa rằng: « Bẩm ông thân con nghèo đói bệnh hoạn, nhờ ông chiếu cố nên con mới còn sống được đây. Mẹ con con không biết làm sao mà đền ơn đáp nghĩa, bởi vậy mới dắt nhau lên đây lạy ông, xin phép ở làm trâu ngựa trọn đời mà đền ơn tái tạo. Nếu ông nhận lời thì mẹ con của con lấy làm có phước lắm ».

Ông Hội-đồng gãi đầu và đáp rằng: « Không. Chuyện chút đũa mà đền ơn giống gì. Ông thấy cháu gặp lúc cùn khờ, ông động lòng, nên ông làm ơn mọn có đáng gì lắm mà nói. Mà đều cháu nói bây giờ mẹ con cháu bơ-vơ, không có nơi nương dựa, vậy nếu cháu muốn ở đây thì ông nuôi. Phận ông có một mình, có một đứa con trai nó

đã chết rồi ; còn hai đứa cháu nội gái thì chúng nó lạc mất không biết ở đâu. Ông nuôi 10 đứa như cháu vậy cũng được, chẳng luận là cháu. Sản dịp ông cũng nói luôn cho cháu biết : như cháu chịu ở đây, ông không dùng cháu làm tôi tớ đâu. Tuy cháu nói mẹ con cháu bận tiện nhưng mà ông coi tướng mạo, ông thấy tánh tình thì ông nghi cháu nói dối lắm. Bộ cháu đó có phải là con nhà hàn vi đâu. Vậy cháu ở thì cháu coi sóc giùm việc trong nhà, nghĩa là coi miếng ăn miếng uống, manh quần tấm áo cho ông, còn con Cúc nó tằm trầu, vắn thuốc, chề nước, dũ mùng, đọc truyện, viết thơ vậy thôi, chớ ông cũng không bắt làm việc chi nặng-nề. Phần việc ông cắt như vậy đó. Áo quần thì ông cho mà bận. Còn tiền xài chút đỉnh, bề có cần dùng thì xin, chớ ông không mượn trả tiền công như sắp tôi tớ trong nhà. Sao cháu chịu không ? »

Thu-Vân thưa rằng :

— Bẩm ông, mẹ con của con đã tình nguyện làm tôi tớ, mà ông quảng đại, ông muốn đãi như con cháu, có lý nào con không chịu. Bẩm ông, hỏi này ông nói ông còn 2 đứa cháu nội gái lạc mất, vậy sao không kiếm thử coi ?...

— Việc riêng của ông, cháu chẳng nên hỏi.

Thu-Vân muốn thừa dịp ấy mà dò ý ông, ngặt vì ông trả lời cụt ngủn, lại lộ sắc giận, nên nàng nín khe không dám hỏi nữa ông Hội-dồng cháu mày ử mặt, ngồi lặng thinh một hồi lâu rồi nói rằng : « Hai mẹ con ngủ dưới nhà bếp, ban đêm có việc cần dùng khó kêu lắm. Thôi, đề phòng đó cho hai vợ chồng thẳng Pho nó ngủ. Đề mai biểu bày trẻ khiêng bộ ván gỗ nhỏ trên lầu xuống rồi lột phía trong, dựa bên thang lầu, chỗ bước ra cửa sau đó, đặt ban đêm hai mẹ con giăng mùng đó mà ngủ với nhau ».

Thu-Vân nghe ông dạy như vậy liền đáp rằng :

— Bẩm ông, ông thương mẹ con của con, ông hậu đãi như vậy, thiệt con cảm đức lắm. Nhưng vì con xét phận con hèn mọn quá, nên con không dám dèo bông. Vậy xin ông cho phép con nhỏ trên này mà hầu trà thuốc cho ông, còn phận con thì ông để ở dưới bếp cũng được.

— Đùng có ngại. Đề phòng dưới cho vợ chồng thẳng

Pho. Nhà trên nầy rộng quá, ban đêm ông rút lên lầu với thằng Hiếu, bỏ tầng dưới vắng hoe. Mẹ con cháu ngủ đó đặng coi nhà luôn thể.

— Dạ, nếu ông dạy ngủ đặng coi nhà, thì con vâng.

— Ủ... Cháu biết may vá, biết nấu ăn hay không?

— Bẩm ông, con biết.

— Ở như biết nấu ăn thì coi phụ mà chỉ cho con Két nó làm, chớ con đó bây giờ nó làm biếng, nấu lấy có, nhiều bữa ăn không được.

— Dạ, thưa con vâng.

— Còn con Cúc, cháu biết làm toán không?

— Thu Cúc bước tới thưa rằng:

— Bẩm ông, cháu biết.

— Ở được. Vậy để mai một biểu tài-phú đem sổ sách xuống rồi dượt lại giùm với ông. Một tháng nay mắc ở mình không coi sổ được, bỏ phú cho tài-phú, không biết nó làm sao đó. Thôi, hai mẹ con đi ra sau mà chơi.

Hai mẹ con Thu-Vân xá ông rồi bước xuống thêm. Mẹ con liếc mắt ngó nhau, mà cả hai đều chúm-chím cười.

XIII

Thấy ông khóc, cháu bèn khai thiệt

Nghe tiếng than, dẫu bắt động lòng

Tên Pho thấy mẹ con Thu-Vân được lên ngủ trên nhà lầu thì nó lại càng giận hơn nữa, nhưng mà giận thì giận thầm trong lòng, chớ nó chẳng hề dám nói tiếng chi. Còn mẹ con Thu-Vân tuạ được ông Hội-dồng yêu dụng, song con chẳng hề xác-xược, mẹ chẳng hề kiêu căng, cứ giữ tánh ôn hòa, khiêm nhượng mà ở với kẻ trong nhà, bởi vậy Thu-Vân chỉ biểu cho Thị-Két nấu món nầy nướng thứ kia, mà Thị-Két không buồn, còn Thu-Cúc cậy mượn tấc Hieu bung vật nầy làm việc nọ, mà thằng Hiếu cũng không chống chỏi.

Mỗi bữa ăn Thu-Vân bày nấu canh thứ nầy, chưng món nọ, chiên vật kia, món nào nên cũng vừa, gia vị cũng đúng. Ông Hội-dồng ăn đẹp miệng, nên ông vừa ý lắm. Có bữa

ông khen đến nỗi ông nói rằng nếu thuở nay mà có Thu-Vân coi nấu ăn cho ông, thì chắc ông đã mập lắm. Thu-Vân nghe như vậy lại càng ráng sức mà lo lắng hơn nữa, đã lo tráo trở vật ăn cơm, mà trưa lại còn làm bánh, tối lại còn chưng trứng gà, dâng cho ông giải lao.

Nàng đã lo miếng ăn miếng uống, mà nàng lo dọn dẹp trong nhà nữa. Nàng bày cho ông mua vải mua ren, rồi nàng may màn treo theo mấy cửa sổ, may nệm lót trên mấy ghế ngồi. Mỗi buổi sớm mai nàng biểu thằng Hiếu đi bẻ bông rồi nàng lựa mà chằm mấy lục bình nhỏ để theo mấy bàn, làm cho cái nhà lầu của ông Hội-dồng ngày trước buồn bực quanh hiêu, bây giờ trở nên khoáng khoáng hực-hở.

Mỗi ngày Thu-Vân dọn dẹp sửa soạn thêm một chút, mỗi ngày ông Hội-dồng được vui vẻ thêm một chút, bởi vậy trong lòng ông càng bữa càng thêm thơ-thới mà ông không hiểu tại đâu.

Còn con Thu-Cúc, phận sự của nó bắt sâu mấy cây kiền, nó chẳng hề dám để sơ-sốt, mà khách tới nó còn lo rót nước lấy trầu, nó đọc nhật-báo, đọc truyện cho ông Hội-dồng nghe nó phụ với ông Hội-dồng mà cọng sổ sách của tài-phú. Ở chưa mấy ngày mà ông Hội-dồng đã ghiền nó rồi. Ông muốn sao có nó ở một bên ông luôn luôn, hề nó có xuống nhà hoặc ra ngoài vườn bếp, ông thấy vắng mặt lâu, thì ông kêu chói-lói. Trời mát ông đi dạo vườn phải có nó đi theo, bữa nào ông đi thăm lò gạch thì cũng phải có nó theo mới được.

Thu-Cúc nhờ như vậy nên hề ít bữa thì gặp con Nười với bà Sáu một lần. Mà lần nào cũng vậy, hề hai đứa nhỏ gặp nhau thì chúng nó mừng rỡ cũng như cách nhau đã năm bảy tháng.

Có một bữa ông Hội-dồng có dịp đi lên Sadéc. Ông đi ngang qua tiệm bán hàng cây, ông sức nhớ mẹ con Thu-Vân có một bộ đồ hàng mà thôi, ông bèn ghé vô tiệm mà mua 4 quần lãnh đen, 4 xấp xuyến mà 4 màu : đen, trắng, tím, và sô-cô-la. Ông ôm về đưa cho Thu-Vân mà nói rằng : « Hôm nay ông tính mua áo quần cho mẹ con bạn mà quên lững. Nay có dịp ông mua cho đó. Cháu cắt rồi may hết dâng mẹ con bạn với nhau. Bạn đi, có rách ông cho cái khác. »

Thu-Vân thấy ông Hội-đồng càng ngày yêu mẹ con mình thì nàng lấy làm mừng, chớ chẳng có khi nào mà nàng quên nỗi chồng con, bởi vậy đêm nào nàng cũng lo tính, không biết làm sao mà tỏ thiệt với ông rồi giao con cho ông, đừng nàng có đi tìm con Thu-Ba, dầu được dầu không nàng cũng tự xử đừng cho tròn ước nguyện. Có khi nàng thấy ông vui-vẻ với nàng, nàng muốn lay mà thưa thiệt phứt đi cho rồi, mà rồi nàng nhớ lại hôm nọ nàng vừa muốn hỏi thăm con cháu của ông thì ông nổi giận, cấm không cho hỏi tới việc đó, nên nàng dọm mấy lần, mà không có một lần nào dám nói.

Mẹ con Thu-Vân nương nấu nơi nhà ông Hội-đồng đã gần được 2 tháng rồi. Một buổi sớm mai, trời mưa lâm-râm, cỏ cây mát mẻ, nên lá đọt xanh tươi, còn người ta thì bị lúng-túng ở trong nhà, nên ai cũng buồn nguyền.

Thị-Kết đi chợ mua ăn chưa về. Thu-Vân không có công việc làm, nàng mới lấy áo ra ngồi trên bộ ván gần cửa sau mà may. Thu-Cúc đứng phía trước, chống tay cửa sổ mà coi tên Pho vô phân đám bông-huệ. Thăng Hiếu thì lum-khum lau chùi ghế chưa bàn, nó nói lầm-bầm rằng: « Trời sao mới tảng sáng thì mưa. Làm sao mà giặt đồ cho được. »

Ông Hội-đồng uống hết một bình trà rồi ông lần lần đi lại bàn viết. Ông đứng đó một lát rồi leo lên bộ ván lót khít một bên đó mà nằm. Ông kêu Thu-Cúc mà nói rằng: « Cúc a, cháu lại kéo hai học tử bàn viết ra, cháu soạn giùm giấy tờ coi cái nào đáng cất, còn cái nào không đáng thì bỏ đi, để nhiều cái lộn-xộn coi chặt cứng. »

Thu-Cúc vâng lời đi lại bàn viết. Nó kéo học tử bên tay mặt ra trước, rồi ôm hết giấy tờ đem để trên ván, gần chỗ ông Hội-đồng nằm. Nó thấy ở trên hết có một tờ viết bằng chữ Annam, nó không hiểu tờ gì, nên trao cho ông Hội-đồng coi. Ông Hội-đồng coi rồi nói rằng: « Giấy của Hương hào Khuê mượn ruộng, để đây, rồi ông đem lên lầu ông cất. » Thu-Cúc lượm tờ kẻ đó viết bằng chữ quốc-ngữ, nó đọc cho ông Hội-đồng nghe; ấy là tờ của tài-phú lãnh tiền trước giao ở làm công một năm. Ông Hội-đồng cũng biểu đưa cho ông cất.

Kế đó nữa là tờ báo hàng hóa của nhà hàng « Thanh-Phát » ở Saigon. Thu-Cúc đọc cho ông nghe rồi ông biểu xé bỏ.

Thu-Cúc lượm tới một cuốn « *Đại-Việt Tạp-Chi* ». Nó vừa muốn hỏi ông Hội-dồng coi nên cất hay là nên bỏ, mà chưa kịp hỏi, kẻ thấy lời lên một phong thơ, ngoài bao thi đề tên họ và chỗ ở của ông Hội-dồng, mà chữ đề thì giống hịch tuồng chữ của mẹ nó viết. Nó biến sắc, buông cuốn *Tạp-Chi* rồi lượm phong thơ mà nhìn; nó coi con dấu nhà thơ, coi ngay thàng gởi, thì thiệt quả là phong thơ của mẹ nó gởi hỏi đương đau nặng ở nhà Hai Rồ. Nó bèn hỏi rằng :

— Thưa ông, có một phong thơ đây.

— Thơ của ai ? Mở ra mà đọc thử coi.

Thu-Cúc thủng-thẳng rút bức thơ trong bao ra, rồi đứng đọc như vầy :

« *THƯA CHA,*

« Con đây là vợ của thầy-thuốc Vinh. Con vẫn biết cha
« không thương con, nên cha đọc thơ của con chắc là cha
« giận lắm. Thiệt con chẳng muốn làm cho cha phiền lòng.
« Ngặt vì con mang bệnh nặng, chắc nay mai đây con phải
« chết, nên con phải ép lòng viết bức thơ này mà cho cha
« hay rằng chồng con đi Tây bị tàu chìm nên chết rồi. Đứa
« con gái lớn của con lạc mất hồi nó mới được năm sáu
« tháng, mười mấy năm nay vợ chồng con tìm không ra
« mới. Con còn một đứa con gái nhỏ năm nay nó được 13
« tuổi, con tính dắt nó về giao cho cha rồi con tự vận mà
« chết theo chồng. Con ở ngoài Bắc về tới Saigon bị ăn
« trộm lấy hết tài vật, rồi kể con mang bệnh nặng. Nay mai
« đây con phải chết. Thân con dầu chết con không tiếc chi,
« thậm cho con nhỏ bơ-vơ không có nơi nương dựa. Đã
« biết vợ chồng trái ý cha nên cha không thương. Ma nay
« con đã chết rồi, còn dầu thì cũng sẽ chết, vậy trước khi
« nhắm mắt theo chồng con gởi lạy cha mà xin cha thương
« giùm 2 đứa cháu nội gái vì tội lỗi của cha mẹ chúng nó,
« chớ chúng nó chẳng có lỗi chi, nếu cha không thương, thì
« tội nghiệp cho vong hồn của chồng con nơi chín suối lắm.

« Vài lời tâm huyết, kính lạy cha đặng con từ biệt dương
« trần. »

Thu-Cúc đọc thơ thăm-thiết của mẹ nó như vậy thì nó
cảm động, nên nghẹn cổ, ứa nước mắt, nhưng vì sợ ông
Hội-đồng phát nghi, nên đọc ngập-ngừng ngập-ngữ, mà
cũng phải gượng-gạo mà đọc. Chừng nó đọc rồi nó ngó lại,
tình hờ coi phải cát hay là phải bỏ, thì nó thấy ông Hội-
đồng nhắm day mặt vô vách mà nước mắt chảy dầm-dề. Nó
đứng ngó sững, trong trí lộn-xộn, không biết liệu lẽ nào.
Thình-lình ông Hội-đồng ngồi dậy và chùi nước mắt và
nói rằng :

- Bây giờ biết ở đâu mà kiếm.
- Thưa ông, ông muốn kiếm vật chi ?
- Kiếm hai đũa nhỏ, chớ kiếm vật chi ?
- Ông thương hay sao mà kiếm ?
- Giận là giận cha nó, chớ chúng nó có tội lỗi gì mà
ghét ? Bây giờ cha mẹ chúng nó chết hết rồi, phải kiếm
chúng nó mà nuôi, chớ bỏ sao đành.

Thu-Cúc vừa nghe ông nói mấy lời, nó òa khóc và khóc,
chạy a lại ôm ông Hội-đồng mà nói rằng : « Ông nội ơi !
Cháu đây nè ! » Nói có mấy tiếng rồi ôm riết ông mà khóc
rống lên.

Thu-Vân đương ngồi may ở phía sau, nghe tiếng con
khóc, không hiểu có việc chi, lật-dật bỏ kim chạy ra. Nàng
thấy ông Hội-đồng ngồi trên ván, hai chửa thông xuống
đất, nước mắt chàm-ngoàm, còn Thu-Cúc thì úp mặt trong
bụng ông mà khóc, nàng nghi việc đã lậu rồi, nên nàng
đứng khựng lại đó, có ý chờ coi việc trở ra làm sao.

Ông Hội-đồng một tay thì vịn lưng, một tay thì vuốt đầu
Thu-Cúc, cặp mắt thì rơi lụy, mà miệng thì cười ngổ-ngoèn.
Ông cứ ngồi như vậy một hồi lâu, rồi ông ôm cái đầu Thu-
Cúc nhẹ nhẹ đưa ra và ông cúi xuống hỏi rằng : « Té ra
cháu đây, còn mẹ cháu đó hay sao ? »

Thu-Cúc dạ nhỏ-nhỏ rồi đứng dậy day lại thấy mẹ nó, nó
liền nói rằng : « Mẹ ơi, con nói thiệt với ông nội rồi. »

Thu-Vân lật-dật bước lại ngồi bẹp xuống gạch trước mặt
ông và lạy và khóc nói rằng : « Xin cha tha lỗi cho mẹ con

cửa con. Cách mấy tháng trước con tưởng đã chết trên Saigon rồi, con Thu-Cúc bơ-giơ xiêu lạc cũng như con Thu-Ba nữa, nào dè phật trời phò hộ, nên cứu rồi đưa mẹ con của con được vào đây. Xin cha thương giùm . . . » Thu-Vân nói có bao nhiêu đó rồi khóc tẩm-tức tẩm-tưới nói không được nữa, Ông Hội-đồng thấy vậy ông động lòng quá, nên ông cũng khóc nữa. Thăng Hiếu không hiểu có chuyện chi mà ba người bi lụy, nên nó cầm nôi để đứng ngó trần-trần.

Cách một hồi lâu, ông Hội-đồng lau nước mắt và biểu Thu-Vân đứng dậy Ông lại nói rằng : « Vì cha giận thăng Vinh trái ý cha, nên hỏi nó đi Tây nó có gởi thư cho cha xin cha lên Saigon đón nó đặng nó nói chuyện. Cha ghét cha không thèm lên. Vậy nó chết hồi nào, chết tại đâu, con nói cho cha nghe thử coi ».

Thu-Vân bước lại đứng dựa bàn viết rồi thưng-thăng tỏ hết đầu đuôi mọi nôi cho ông nghe. Nàng tỏ tại cơ nào Hiền-Vinh mới đi Tây, tại làm sao mà Hiền-Vinh chết, tại làm sao nàng mới chịu dắt Thu-Cúc trở về Nam-kỳ. Nàng thuật luôn những chuyện nàng về đến Saigon phải ở nán kiếm con Thu-Ba mà bị chúng giựt hết tiền bạc áo quần, kể nàng mang bịnh nặng, tưởng chết nên gởi thư mà trốn. Nàng ghé coi Cậu Tư An Lạc, nàng ở đậu tiệm trà Mỹ-tho nàng đi tàu hết tiền nên về tới Vinblong rồi đi bộ nàng gặp sớp-phơ tử-tể đưa mẹ con nàng đến đầu cầu Nha-Mân, nàng xin vô nhà bị tên Pho cản trở, nàng phải lên lò gạch mà nưng nấu, nàng thuật từ đầu tới đuôi, không bỏ sót đoạn nào hết.

Ông Hội-đồng nghe rõ khúc đó rồi ông lại biểu Thu-Vân thuật lại khúc trước cho ông nghe nữa. Thu-Vân mới bắt đầu kể những chuyện nàng gặp gỡ Hiền-Vinh tại nhà ông Phan-Kim, hai đảng dan-diếu nhau rồi mới ra ân-ái Hiền-Vinh đi Hà-nội rồi thì nàng có thai. Chừng bải trường Hiền-Vinh về thì nàng sanh con Thu-Ba đã được 3 tháng. Vì ông Hội-đồng khản cự, quyết tuyệt tình phụ tử, nên nản tình tự vạ mà chết. Hiền-Vinh rình thấy mới cứu nàng, rồi dắt nhau ra Bắc. Vì con Thu-Ba có bịnh, đi một lượt không được, nên nó mới lạc mất. Nàng kể khúc đầu

cũng rõ ràng như khúc đuôi vậy

Thu-Vân nói hết rồi ông Hội-dồng mới nói rằng: « Vì ngày trước thằng Vinh nó không để cho cha định đôi bạn cho nó, nó tự chuyên, làm cho trái gia phong, nên cha giận cha mới dứt tình phụ tử. Cha không dè vợ con nó mà được như vậy. Ngay con hay cha giận nó mà con quyết tự vận đặng cho nó khỏi mang tiếng bất hiếu đó, thiệt con là đứa bết đều lắm. Phải mà cha hay như vậy thì hồi đó cha xá tội cho rồi. Mà hai tháng nay con vào ở trong nhà đây, cha coi tình ý con, thì con thiệt là đứa khôn khéo. Cha lấy làm tiếc lắm, bây giờ cha biết thì thằng Vinh nó đã chết rồi »...

Ông nói tới đó thì ông cảm động nên ông khóc nữa. Hai mẹ con Thu-Vân cũng khóc. Đến chừng Thu-Vân thấy ông Hội-dồng đã lau nước mắt rồi, nàng mới bước ra lạy nữa và thưa rằng: « Thưa cha bữa nay cha đã rõ hết việc của vợ chồng con rồi, cha đã biết trong mười mấy năm trời vì cha giận mà vợ chồng con buồn rầu lo sợ hết sức. Chồng của con vì muốn chuộc tội nên lược biển bán ngàn mà phải vong mạng. Nay con đã đem con Thu-Cúc về đến đây rồi, vậy con cúi xin cha vui lòng nhìn nó đặng cho con rảnh-rang mà tính phận của con »...

Ông chung nững, bèn chận hỏi rằng:

— Con tính việc gì? Thôi thì ở đây chờ con còn tính đi đâu hay sao?

— Thưa cha, tuy bây giờ cha xá tội cho con rồi, song con còn nhiều việc buồn khác nữa.

— Việc gì? Con nói thiệt hết cho cha nghe, con muốn việc gì cha cũng cho hết.

— Con còn buồn một việc con Thu-Ba không biết nó xiệu lạc xứ nào. Trước khi chồng của con ra đi có dặn con phải dò tin tức luôn luôn. Nay chồng của con chết rồi, mà con lại biết con vú hồi trước nó bán con Thu-Ba cho một người tên là Chính Hồ. Vậy con xin gởi con Thu-Cúc ở đây đặng con đi tìm con Thu-Ba. Con phải tìm cho được nó mà gao tới tay cha, rồi coi chết mới yên.

— Kiểm con Thu-Ba để thũng-tbằng rồi cha sẽ lo liệu. Con đi kiểm sao cho ra.

— Thưa cha, con thường vái trời phật hoài, bởi vậy có lẽ trời phật cũng giúp cho con chớ.

— Con đừng có cãi cha. Cha không cho con đi đâu nữa hết. Từ bữa cha được bức thư của con, thì cha tưởng con đã chết rồi, bởi vậy cha thương hai đứa nhỏ cha buồn rầu đến nỗi sanh bệnh. Hôm bữa hai mẹ con tới đây mà thằng Pho nó không cho vô đó là tại cha bệnh đa. Hơn một tháng nay cha mạnh rồi, cha cũng muốn đi kiếm, mà mắc việc nhà đa đoan nên cha đi chưa được. Cha buồn rầu ăn năng đến nỗi muốn cất nhà đi rước mà nuôi sắp con nít mồ côi, Thôi để vài bữa, cha sắp đặt việc nhà, cha giao hết cho con coi, rồi cha đi chơi đặng cha kiếm con Thu-Ba cho.

— Thưa cha, xin cha đừng có tính giao việc nhà cho con.

— Sao vậy ?

— Con không còn sống được đâu.

— Con đừng có nói quấy, sao mà không sống !

— Thưa cha, bởi vì tình vợ chồng của con khác hơn tình vợ chồng người ta lắm. Chồng của con là người quân-tử, vì sự con ô danh xử tiết mà phải chịu sâu chịu thắm mười mấy năm trời, rồi lại phải vong thân tuyệt mạng nữa. Có lý nào con đành ham thanh nhân phú quý mà quên ơn chồng hay sao. Từ ngày chồng con chết, thì con tự nguyện hề đem Thu-Cúc về tới cho cha, cha hết giận mà nhìn nó rồi thì phải chết theo chồng đã g dền bởi nghĩa nặng. Ngày nay phận con Thu-Cúc xong rồi thì phận của con con phải tính.

Thiệt là đau hiền ! Đáng quá ! Vậy mà thuở nay tôi ghét vợ chồng nó chớ ! Hu ! ha ! Con ôi, con đưag Nếu con chết hu, hu . . . thì cha chịu sao được . . . Cha bây giờ già rồi Cha ở có một mình . . . hu hu Con phải sống đặng hủ-hĩ với cha Thôi. trời khiến thằng Vinh nó chết, thì con nuôi dưỡng giùm cha Chớ con chết nữa, thì lúc cha ương yếu biết cậy nhờ ai. Con phải sống đặng giúp với cha mà tìm con Thu-Ba chớ . . . Hu, hu hu !

Ông Hội-dồng và khóc và nói nghe rất thắm thiết. Đã vậy mà con Thu-Cúc lại khóc mà phân rằng : « Ông nội đã già yếu, còn con thì khờ dại, nếu má chết theo ba, má bỏ ông nội với con rồi làm sao »...

Thu-Vân cảm tình cha chồng, mà lại thương nỗi con dại nũa, bởi vậy nàng cũng đứng khóc ngay.

Thằng Hiếu nãy giờ tuy đứng xa, mà nó lóng nghe đủ mọi việc hết, nên nó lên đi tọc mạch nói cho vợ chồng tên Pho hay. Tên Pho, Thị-Kết, thằng Hiếu dật nhau lên đứng núp dựa cột mà coi. Ông Hội-dồng dòm thấy bèn kêu hết lại và nói rằng : « Bậy biết mẹ con của con Cúc là ai hôn ? Dâu với cháu nội tao đó đa ». Mấy đứa áp lại mà xá Thu-Vân.

Thu-Cúc mặt mày còn nước mắt ướt đầm, song nó thấy tên Pho xá thì nó tức cười nên nói rằng : « Anh Pho, anh biết chưa ? Hôm trước anh xô đuổi, không cho vô thì không ! Từ rày sắp lên đưng có đuổi nữa nghe hôn. »

Tên Pho lỏn-lẻo đáp rằng : « Thừa cô, hôm trước tại cô không nói thiệt nên tôi có biết đâu. Xin lỗi cô. » Thu-Cúc chạy lại vả mặt Pho một cái chách rồi cười xòa. Ông Hội-dồng với Thu-Vân thấy vậy cũng tức cười.

Ông Hội-dồng kêu Thị-Kết mà biểu rằng : « Két a, cơm nấu rồi thì dọn ăn. Dọn trên này ba cái chén, ba đôi đĩa, nghe không. »

Kết dạ rồi quây-quã trở xuống nhà bếp với Pho. Thằng Hiếu múc nước cho ông Hội-dồng rửa mặt. Mẹ con Thu-Vân đi xuống nhà sau mà chỉ cho Thị-Kết nấu đồ ăn ; mỗi người đều lảng-xăng, mà mặt ai coi cũng có sắc vui-vẻ. Trời cũng đã dứt mưa và đã chói nắng sáng lòa trước sân.

Thu-Vân coi nấu nướng rồi dọn cơm. Ông Hội-dồng kêu dâu kêu cháu lên ăn chung với ông, ông ngồi giữa Thu-Cúc ngồi một bên. Thu-Vân ngồi một bên, và ăn và nói chuyện, người thuật việc này, người hỏi việc khác, nói hoài nghe không dứt.

Buổi chiều trời tốt, ông Hội-dồng dạy mẹ con Thu-Vân thay áo quần mới đặng đi với ông. Thu-Vân tưởng ông Hội-dồng dật đi thăm bà con cô bác, nàng sợ bạn đồ lòa lệt người ta nói, nên mẹ con thay áo quần hàng cũ mặc mà

thời. Ông Hội-dồng không chịu, buộc mẹ con phải bán đồ mới của ông mua cho đó, cực chẳng đã Thu-Vân phải vung lời.

Ông Hội-dồng đi trước; Thu-Vân mặc áo xuyên màu sô-cô-la, Thu-Cúc mặc áo xuyên màu tím, mẹ con nối gót theo sau. Ông Hội-dồng dắt lên lò lăm gạch rồi dắt qua mấy trại, đi tới đâu ông cũng đều nói cho người giúp việc biết Thu-Vân đó là dâu của ông, còn Thu-Cúc đó là cháu nội.

Vừa bước vô trại, chỗ bà Sáu làm, Thu-Vân lật-dật chạy lại nắm tay bà, còn Thu-Cúc thì a vô ôm con Nuôi, làm cho áo mới của nó dín hai ba bết bùn. Ông Hội-dồng ngó mà cười rồi ông nói với bà Sáu rằng: « Tôi nhờ có bà nên tôi mới gặp được con dâu với con cháu nội tôi đây. Tôi cảm ơn bà quá. Vậy thì từ rày sắp lên bà làm mỗi trăm gạch tôi cho bà 2 cái, còn mỗi trăm ngói tôi cho 2 cái rưỡi. Thu-Cúc, cháu phải nhớ mà dặn tài-phú nó tính giá ông định đó mà trả cho bà Sáu ».

Bà Sáu với con Nuôi chưng-bửng không hiểu chi hết. Ông Hội-dồng các nghĩa sơ sài ít tiếng cho Bà Sáu biết, rồi hỏi mẹ con Thu-Vân đi qua trại khác kéo tới. Thu-Cúc niều tay ông lại và nói rằng: « Ông nè, cháu biết làm gạch cực khổ lắm. Ngày nay là ngày vui mừng của mình, vậy cháu xin ông như dịp này mà tặng tiền công cho người giúp việc hết thảy. Cháu xin ông từ rày sắp lên mỗi trăm gạch và mỗi trăm ngói ông cho thêm 2 su nữa cho ai nấy vui mừng chung với mình ».

Ông Hội-dồng gặc đầu lia-lia và nói rằng: « Được được. Cháu muốn cho thêm bao nhiêu ông cũng chịu hết ». Ông kéo tay Thu-Cúc biểu đi. Thu-Cúc ngoái lại nói rằng:

Bà Sáu, chị Nuôi, trưa mai đi xuống dưới nhà ông tôi chơi, nghe hôn? » Ông Hội-dồng đứng lại nói tiếp rằng: « Cháu tôi nó biểu đó nghe hôn? Thôi mai làm một lát rồi đi xuống dưới nhà dựng ăn cơm chơi với nó một bữa. Bà Sáu đi, bà phải dắt con Nuôi theo, chớ đừng có quên a ».

Bà Sáu dạ rần, bà với con Nuôi không thêm làm nữa, cứ đứng ngó theo mẹ con Thu-Vân rồi bàn luận luận ban sự ông Hội-dồng nhìn dâu với cháu nội.

Sáng bữa sau, ông Hội-đồng biểu Thu-Vân dẫn Thị-Kết đi chợ mua đồ ăn cho nhiều đặng nấu cho bà Sáu với con Nuôi ăn với. Thu-Cúc lấy làm mừng. Lối 9 giờ, mẹ nó mắc coi cho Thị-Kết nấu nướng, nó bèn nói với ông nội nó rằng: « Cháu sợ bà Sáu với chị Nuôi không dám xuống ăn cơm. Xin ông nội cho phép cháu đi lên trại mà kêu mới được. Cháu đi một chút rồi cháu về liền. » Ông Hội-đồng gặc đầu rồi kêu thẳng Hiếu biểu dắt Thu-Cúc đi chơi.

Cách chẳng bao lâu Thu Cúc trở về, có dắt đủ 2 người. Bà Sáu với con Nuôi xẻn-lẻn cứ rút vô trong nhà bếp mà đứng. Thu Cúc để cho bà Sáu nói chuyện với mẹ nó, còn nó nắm tay dắt con Nuôi lên trên nhà lầu, đi từ sau ra trước mà chỉ đồ đạc cho nó coi. Ông Hội-đồng thấy chịu nội vui-vẻ, ông nắm trên ghế ngó nó, bộ ông toại chí lắm.

Đồ nấu xong rồi, ông Hội-đồng biểu dọn một bàn lớn trên nhà lầu rồi kêu mẹ con Thu-Vân, bà Sáu và con Nuôi lên ăn chung với ông. Ông ngồi trên đầu bàn, một bên thì Thu-Vân với bà Sáu, còn một bên thì Thu-Cúc với con Nuôi. Bà Sáu với con Nuôi thấy ông giàu sang mà tử tế quá nên không khép-nép nữa, bởi vậy ăn cơm ngon, lại nói chuyện vui, làm cho ông Hội-đồng quên cái buồn hiu-quạnh ngày xưa hết.

Ăn cơm rồi hai đứa nhỏ dắt nhau ra trước mà chơi một hồi, rồi Thu-Cúc chạy vô xin phép ông nội với mẹ đặng đi thăm má con Nuôi. Ông Hội-đồng không muốn làm buồn cháu, nên ông chịu cho đi, song ông dạy phải chờ thẳng Hiếu ăn cơm rồi nó đi với, chớ ông không muốn để cho cháu đi chơi một mình.

Người ở trong làng ai nghe nói ông Hội-đồng mới nhìn được dâu với cháu nội ở trong lò gạch của ông thì cũng lấy làm kỳ, người quen biết nhiều thì lật-đật đến nhà hỏi thăm, còn kẻ không hay gần-gũi thì đi qua đi lại trước cửa, có ý dòm dâu với cháu nội của ông Hội-đồng coi thế nào. Ông Hội-đồng đương dắc ý, nên ai hỏi ông cũng nói thiệt, không giấu-giếm chi hết.

Chiều bữa ấy, ăn cơm rồi sớm mà trời lại thanh bạch; ông Hội-đồng biểu thẳng Hiếu nhắc 3 cái ghế để trước sân

rồi ông kêu hai mẹ con Thu-Vân ra ngồi nói chuyện chơi với ông. Ông ngó dâu mà nói rằng : « Thuở nay cha tưởng là cha vô phước cha không dè ngày nay còn được như vậy ».

Thu-Cúc vùng nói rằng : « Cậu Tư coi giỏi chớ, má há ? Cậu nói ông nội đã thương mình rồi, thiệt quã hề ông nội gặp thì ông nội thương liền. Còn cậu nói mình sẽ tìm được chị Thu-Ba nữa, dè coi bữa nào mình gặp cho biết. Cha chã ! phải mà trời khiến cho ba sống lại, ba về đây gặp má với con đương ở với ông nội chắc là ba mừng lắm. »

Thu-Vân nghe con nhắc tới chồng thì n ng ngồi buồn hiu. Ông Hội-dồng thấy vậy bèn nói rằng : « Đường sá xa xuôi đây thép nói mờ-ớ, không biết chừng bằng Vinh nó xiêu lạc đâu đó, dè bết giặc rồi sẽ biết. Còn chuyện con Thu-Ba dè dầu tháng cha sẽ đi Saigon rồi cha mượn nhật-báo rao coi ai biết nó ở đâu chỉ cho cha chuộc. Làm như vậy chắc là tìm được. »

XIV

*Tưởng đã chết, nào dè sống lại,
Thương hèn lâu, mới đặng nhìn nhau.*

Thầy-Thuốc Lê-hiền-Vinh đi Tây giữa đường bị tàu lặn A-lơ-măn bắn chìm tàu biệt lịch, các quan cũng vậy, ai cũng đều tưởng đã chết trôi theo dòng nước rồi, duy có một mình Cậu Tư An-Lạc coi rồi cậu không nói chết, mà cậu lại nói « mắc kẹt ». Hai mẹ con Thu-Vân không hiểu nghĩa hai tiếng ấy, mà cũng vì trong trí đã chắc Hiên-Vinh chết rồi, nên không muốn tìm mà hiểu làm gì.

Thiệt quã Cậu Tư nói trúng. Lê-hiền-Vinh không có chết. Khi chếc tàu « *Haiphong* » bị bắn chìm rồi, chàng đeo trái nổi mà thả lều-bều trên mặt biển. Sáng ngày có một chiếc tàu buôn chạy ngang, quan tàu ngó thấy chàng, bèn thả ca-nốt đi rước. Chàng lên tới tàu thì đuối sức, nên nằm ngay đơ. Dưới tàu cho thuốc trót nửa ngày chàng mới tỉnh dậy. Chàng coi lại thì chiếc tàu này là tàu buôn của Áo-quốc. Quan tàu xét giấy tờ, biết chàng là dân ở thuộc địa Pháp-quốc, bèn bắt chàng đem về nước mà cầm tù. Bởi có ấy nên Cậu Tư mới nói mắc-kẹt. Ai có đi coi Cậu

Tư thì cũng biết mắc kẹt nghĩa là ở tù; ngặt vì mẹ con Thu-Vân mới đi lần đầu, nên không hiểu được.

Hiền-Vinh bị cầm tù bên Áo-quốc cho đến mảng giặc, Pháp-quốc với Áo-quốc bãi chiến đỏi tù với nhau, chàng mới về được. Về tới Pháp-quốc chàng muốn đánh dây thép cho vợ hay, ngặt vì trong tuổi không có tiền dư, bởi vậy chàng đánh dây thép không được. Chàng vừa viết thư, lại gặp kỳ tàu chạy qua Á-đông quan trên dáy chàng phải về kỳ tàu ấy, chàng nghĩ gởi thư vô ích, nên viết rồi chàng xé mà bỏ. Về tới Saigon chàng muốn đánh dây thép cho cha hay, mà rồi chàng nhớ bạn đi có gởi thư trước mà cha không thèm lên đón đưa, bây giờ đánh dây thép nữa, dầu cha muốn lên Saigon, lên cũng không kịp, nên chàng cũng bỏ qua không đánh dây thép.

Hiền-Vinh đi bằng ra Haiphong. Tàu tới rồi, chàng tưởng vợ con còn ở chỗ cũ, nên bươn bả chở rương lên đó. Nào dè đến nơi đồ đạc dọn trong nhà coi khác, mà người ở trong nhà coi cũng lạ. Chàng hỏi thăm vợ con thì không ai biết ở đâu mà chỉ. Chàng lấy làm bối-rối, bèn ngồi xe đi thẳng lại nhà thầy ba Thiện. Chàng bước vô thầy ba Thiện đương ăn cơm, thầy ngó thấy chàng thầy chưng hửng, lật-đật buồng đũa đứng dậy nhìn chàng trân-trân, không nói tiếng chi được hết. Hiền-Vinh cười và hỏi rằng : « Đón quên mỗ hay sao? Tưởng mỗ chết rồi há? »

Thầy ba Thiện chạy lại ôm Hiền-Vinh cười mà chảy nước mắt. Thầy nói rằng : « Trời ơi ! Ai cũng tưởng ami chết chìm rồi ! Có dè ở đâu ! Sao mà về được ? »

Hiền-Vinh thuật sơ việc của mình cho thầy ba Thiện nghe, rồi hỏi thăm vợ con mình bây giờ đâu. Thầy ba Thiện và thuật việc Thu-Vân ở nhà nghe tin tàu chia, chớ gì biệt tích, nàng sầu não nhuộm bệnh ốm xanh như tàu lá. Nàng sợ chết xứ người, bỏ con bơ-vợ, nên dắt con về Nam-kỳ tính giao nó cho cha chồng rồi tự-vận chết theo chồng mà đền đáp nghĩa xưa. Rủi thay ! Nàng về tới Saigon ở đậu nhà người ta, bị ăn trộm lấy sạch trên áo quần vàng bạc. Nàng lại xán bệnh nặng, có viết một bức thư mà trở rồi từ ấy biệt tích, sợ nàng đã chết rồi,

Thầy ba Thiện thuật tới đó rồi đi mở tủ kiếm bức thư của Thu-Vân gói cho thầy mà trao cho Hiền-Vinh xem. Hiền-Vinh mở bức thư ra thấy tuồng chữ của vợ thì tay rúa bầy-bầy. Chàng coi thư nói như vậy :

« Thầy ba ôi ! Khốn hại cho thân tôi lắm. Tôi về tới Saigon « bị ăn trộm lấy tiền bạc áo quần sạch trơn. Mấy bữa rày tôi « đau dây không nổi. Không có tiền cho con ăn cơm bằng « ngày, có đau mà uống thuốc. Tôi biết trong mình tôi đau « nhiều lắm, chắc không bữa nay thì qua ngày mai tôi phải « chết. Vậy trước khi nhắm mắt, theo chồng, tôi viết ít chữ « cho thầy hay. Tôi nghiệp cho con Thu-Cúc nó bơ-vơ, « không biết nó có đủ trí mà tìm về Nha-Mân hay không, « mà về đó rồi không biết ông nội nó nhìn nó hay không « nữa. Khổ lắm, thầy ba ôi ! Thôi, chúc cho thầy mạnh « giỏi. Tôi chết. . . »

Hiền-Vinh đọc thư rồi, chàng gục đầu, hai tay bùm mặt mà khóc. Đã chết đi sống lại về tới quê nhà tưởng là vui, nào dè sống về được lại còn thảm khổ hơn là chết chìm nơi đáy biển nữa ! Phải dè như vậy thì thà là buông tay mà chìm phứt, cho mát thân khỏe trí hơn !

Chàng khóc một hồi lâu rồi nói với thầy ba Thiện rằng : « A-mi cho mỗ ở đậu ở ít bữa ». Thầy ba Thiện biểu trẻ trong nhà ra ngoài xe khiêng hành-lý của Hiền-Vinh vô.

Hiền-Vinh đóa sở Điêu-Dương mà trình diện. Ông quan năm, làm đầu sở ấy, đã có hay tin Hiền-Vinh khỏi chết rồi, bởi vậy Hiền-Vinh bước vô thì ông mừng rỡ lắm. Ông hỏi mấy thầy giúp việc mau mau làm giấy cho Hiền-Vinh lãnh lương rồi ông lại nói Hiền-Vinh muốn xin việc gì thì ông sẵn lòng cho hết thầy. Hiền-Vinh tỏ thiệt với ông rằng lúc chàng vắng mặt, ở nhà vợ chết, con xiêu lạc, nên chàng muốn xin phép nghỉ 6 tháng mà sắp đặt việc nhà. Ông làm giấy cho phép nghỉ liền.

Hiền-Vinh được nghỉ rồi, chàng mở từ giả thầy ba Thiện xuống tàu trở về Nam-Kỳ. Tàu chạy ra biển, lúc chiều mát, chàng đứng dựa lan-cang mà ngó trời ngó nước, chàng nhắm cảnh chừng nào càng đau lòng chừng ấy. Có khi chàng dở bức thư của vợ trối đó ra mà đọc, hề đọc một

hàng thì nước mắt chảy mấy hàng. Chàng trách ông Trời sao ở chẳng công, chàng làm tội lỗi gì, mà mười mấy năm nay khiến cho cha giận, để cho chàng buồn thắm đêm ngày, rồi bây giờ lại còn nỡ giết vợ chàng, nỡ bắt đứa con nhỏ của chàng cũng phải xiêu lạc như đứa con lớn nữa.

Từ ngày chàng vì danh-dự mà xe tơ kết tóc với Thu-Vân cha của chàng không suy xét giúp cho chàng, nên đoạn tình phụ tử. Tuy chàng xét mình không có lỗi, nhưng mà buồn thì có buồn, chớ chẳng bao giờ chàng dám dề ý giận cha. Hôm nay vợ chàng chết dọc đường, con chàng xiêu lạc mất. Trong lòng chàng ưu phiền thống khổ, nên chàng trách ông trời rồi chàng lại cố hờn cha. Con trong nhà chỉ có một trai, mà may lại được hai đứa cháu-nội gái. Gắt-gao chi lắm vậy, sao chẳng biết thương con thương cháu, khiến cho con buồn thắm, làm cho cháu lạc loài? Mặt mày cũng g a cũng thịt như người, mà lòng dạ sao cứng sao trầy như đá vậy?

Hiền-Vinh rầu quá cuồng trí chàng tính cùn rằng để chàng đi riết về nhà mà tỏ cho hết cái ác của cha cho cha biết, rồi chàng tự-vân mà chết trước mặt cha, cho cha thấy cái tánh khu-khu giữ phong hóa bủ bại của cha đó nó làm tiêu tắng hết 2 đứa cháu nội, nó giết chết một con dâu, rồi bây giờ nó giết luôn tới thẳng con trai nữa. Sống nữa mà làm gì? Lòng cố giữ chữ hiếu mà cũng phải mang tiếng thất hiếu! Vợ hiền con thảo nay đều tiêu-tuyệt hết, sống vui sướng gì đó mà sống!

Hiền-Vinh tính tới đó rồi chàng đứng ngó mặt biển chơn trời mà khóc, thăm kêu trời kêu nước mà xin chứng minh giúp n lòng dạ cho chàng. Chàng khóc cho đến tối rồi trở xuống phòng nằm dầu dàu, trông tàu tới bến cho mau đặng có đi riết về Nha Môn nói cho hã hơi rồi chết.

Từ ngày ông Hội-đồng Lê-hiền-Đạt nhìn được dâu với cháu nội đến nay, kể đã hơn 6 tháng rồi. Ban đầu ông lên Saigon mượn hai tờ nhật-báo để lời rao, hứa chắc rằng ai biết tin tức con Thu-Bà chỉ giúp cho ông thì ông thưởng 500 đồng bạc. Ông đợi hoài, không nghe động tịnh chi hết, còn ở trong nhà tại Thu-Vân ngày như đêm cứ nhắc

nhỏ Thu-Ba hoài. Ông thấy vậy nên ông dắt mẹ con Thu-Vân đi Saigon 2 lần, lần nào cũ g ở chơi một tuần lễ đặng mà dò-dẫm tin tức. Thu-Vân đi kiếm nhà hai Thịnh thì hai Thịnh đã dọn đi đâu mất không còn ở Bàn-Cờ nữa. Hai Thịnh mà còn trốn nữa, thế thì có phương gì mà trông gặp chị Cánh Hồ! Đi Saigon 2 lần, mà lần nào cũng ngỡ-ngờ ngáo-ngáo, đi không rồi cũng trở về không, chớ không có nghe tin tức con Thu-Ba chút nào hết.

Một buổi sớm mời con Thu-Cúc đi với ông Hội-dồng lên thăm lò gạch. Nó thấy vắng mặt con Nuôi, nó mới hỏi thăm bà Sáu coi con Nuôi đi đâu. Bà Sáu nói rằng: « Má con Nuôi đau hơn nữa tháng nay. Vài bữa rày bệnh nặng quá nên con Nuôi ở nhà, không thấy nó xuống làm gạch. »

Thu-Cúc nghe nói như vậy thì mặt nó buồn xo. Đến trưa nó xin phép với ông nội và má nó đặng đi thăm con Nuôi. Ông Hội-dồng thấy trời nắng quá, nên ông dục đặc cho đến xế ông mới chịu kêu thằng Hiếu mà biểu dắt Thu-Cúc đi.

Nhà con Nuôi cửa đóng sùm-sụp, trong ngoài vắng tanh. Lên tới đó, Thu-Cúc biểu thằng Hiếu đứng trước sân mà chơi, rồi nó cúi đầu chun vô nhà. Nó nghe ở trong buồng có tiếng rên nhỏ-nhỏ, rồi lại nghe có tiếng khua lộp-cộp. Nó đi nhẹ-nhẹ lại chỗ cửa buồng mà dòm, thì con Nuôi đương sốt chén thuốc đặng bưng cho má nó uống. Con Nuôi thấy Thu-Cúc thì gác đầu mà chào, tuy miệng nó thì chum-c ím mà cười, song mặt nó thì buồn bực lắm.

Thu Cúc bước vô ngó má con Nuôi rồi hỏi con Nuôi rằng: « Má chị đau sao đó? Hôm trước chị có nói mà tôi tưởng ễ miah sơ sai vậy thôi. Hồi sớm mời này tôi lên lò gạch tôi không thấy chị, tôi hỏi thăm bà Sáu bà nói tôi mới hay. Bữa nay coi có thể bớt chút đỉnh gì hôn? »

Con Nuôi chảy nước mắt và đáp rằng:

— Bệnh của má tôi coi một ngày một thêm nhiều.

— Chị có rước thầy hốt thuốc cho uống hôn?

— Có ông thầy Bảy, ở xóm trên, hôm trước ông coi mạch giùm một lần và hốt cho 2 thang thuốc. Chiều hôm qua, hốt thêm một thang nữa, uống còn có một chút đây, mà coi bộ cũng không khá.

— Sao chị không rước ông Mộng-Liêm trên Sadec Ông giỏi lắm, nhờ có ông nên má tôi mạnh, mấy tháng nay lại có gia có thất đó, chị không thấy hay sao ?

— Thưa cô.

— Chị, kêu tôi bằng cô nữa ? Nếu chị kêu bằng cô thì tôi về đạ. Ta biểu cứ bằng em như hồi trước vậy mà, bây đặt kêu cô hoài.

— Nghèo quá, có tiền đâu mà dám rước thầy giỏi.

— Hại gì ! Ông nội tôi nói ông Mộng-Liêm không phải làm thuốc kiếm tiền như người ta vậy đâu. Giàu thì ông mới ăn tiền, còn nghèo thì ông làm phước.

— Dầu ông làm phước, mình cũng phải có tiền mà hết thuốc chớ Má tôi có chút đỉnh hôm nay hết thuốc mua dầu hết rồi còn đâu nữa mà rước thầy khác.

— Để tôi về tôi thưa cho ông nội tôi hay, xin ông nội tôi sai anh Hiếu đi rước. Như ông Mộng-Liêm có ăn tiền bao nhiêu thì ông nội tôi trả cho.

Tuy hai đứa nó nói chuyện nhỏ nhỏ, song má con Nuôi nghe, nên nhường mắt mà ngó. Chị ta thấy Thu-Cúc, bèn ngoắt nó lại đứag gần, và hỏi nó nhỏ nhỏ rằng : « Cô lên thăm con Nuôi chơi hay là có việc chi ? » Thu Cúc lắc đầu đáp rằng : « Cháu nghe nói đi về mình, nên lên thăm đi, chớ có chuyện chi đâu. »

Má con Nuôi lặng thinh một hồi rồi rần nói rằng : « Cô là cháu nhà giàu, mà cô không kêu căng, nghe tôi đau cô đi thăm, thiệt tôi cảm ơn quá. » Chị ta nói mấy lời rồi chảy nước mắt rưng-rưng. Thu-Cúc đáp rằng : « Có chi đâu mà ơn nghĩa. Bây giờ cháu giàu, mà cách mấy tháng trước cháu cũng nghèo vậy chớ. Hồi đi thương cháu, bây giờ cháu giàu rồi cháu quên đi với chị Nuôi hay sao. »

Má con Nuôi nói : « Thiệt đáng quá ! Nhỏ mà ở như vậy, hèn chi mới được phước. Con Nuôi phải bắt chước tánh tình của cô đó mà ở đời nghe hôn con ». Chị ta nói tới đó rồi coi bộ mệt nên nín mà nghĩ. Cách một hồi chị ta mới nói rằng : « Thuở nay cô thương con Nuôi, cô làm chị em với nó, đến chừng cô được giàu sang rồi, cô cũng không phụ nó. Bữa nay như có cô lên đây, vậy tôi xin tỏ với cô

một điều. Tôi biết trong mình tôi đau nhiều lắm, sợ sống không lâu nữa. Vậy nếu như tôi có theo ông theo bà rồi, thì xin cô làm phước thừa với ông Hội-dông đặ g cho con Nuôi nó ở mà bầu hạ cô, chớ tôi chết thì nó bơ-vơ, còn ai đâu mà nương dựa. »

Con Nuôi nghe má nó trối như vậy thì nó động lòng nên ngồi ghé bên giường mà khóc. Thu-Cúc thấy vậy cũng thấm thiết, song nó muốn làm cho an lòng người bị bệnh nên đáp rằng : « Di đưng có nói như vậy, chị Nuôi chỉ buồn. Không có sao đâu mà sợ. Cháu mới nói với chị Nuôi đề cháu thừa với ông nội cháu rồi ông cho người lên Sadee rước ông Mộng-Liêm hốt thuốc cho gi uống. Di uống thuốc của ông chừng vài thang thì mạnh chớ gì. Còn phần chị Nuôi thì xin gì cũng đừng lo. Cháu thương chỉ cũng như chị ruột cháu vậy. Nói cùn mà nghe, ví như trời khiến đi mất đi nữa, thì cháu lo cho chỉ hề cháu sướng thì chỉ sướng, chừng nào cháu nghèo mạt, thì chỉ mới cực khổ. Di đưng có lo, cứ an tâm mà dưỡng bệnh. »

Má con Nuôi nghe nói như vậy thì mặt có sắc vui. Chị ta nằm suy nghĩ một hồi nữa rồi nói tiếp rằng : « Bữa nay hơn có cô đây, tôi phải tỏ thiệt chuyện riêng của con 'ôi cho nó biết luôn thể. Nuôi ơi má nói thiệt cho con biết. Con không phải là con ruột của má đâu. Hồi con được năm sáu tháng má thấy con ngộ nghĩnh má mua má nuôi, nên má mới đặt tên là con Nuôi đó ».

Con Nuôi với Thu-Cúc nhìn nhau chùng-hững Con Nuôi đứng dậy nói rằng : « Má bày chuyện chi vậy má ? Má không thương con nữa hay sao mà má nói như vậy ? » Má con Nuôi đáp rằng : « Má sợ má chết nên má nói thiệt cho biết chớ. » Con Nuôi ngồi xuống khóc nữa.

— Thu-Cúc mới hỏi rằng :

— Di nói chị Nuôi là con nuôi của di. Vậy chớ cha mẹ ruột của chỉ là ai đâu ?

— 'ôi « không biết.

— Ủa ! Vậy chớ hồi trước ai bán chỉ cho di .

— Hồi trước tôi ở trên Saigon, ở gần con đó nó nuôi vú cho người ta. Không biết tại sao mà họ mượn vú nuôi rồi

họ bỏ, nên con vú nó bán cho tôi 10 đồng bạc.

— Hỏi ở trên Saigon đi ở lối nào ?

— Tôi ở trong đường hẻm gần bên chợ Tân-định.

Thu-Cúc nghe nói như vậy thì run tay, biến sắc, lật-đật hỏi nữa rằng :

— Người vú bán chị Nuôi cho đi đó phải hỏi trước lấy sẵn đá hôn ?

— Phải.

— Phải tên là hai Thịnh hôn ?

— Phải. Sao mà cô biết ? Con đó sau nó đung một thúng chông, làm dưới hàng, mặt rồ chẳng, họ kêu là hai Rồ, rồi dọn nhà về ở đâu phía dưới Chợ-đuôi.

— Hỏi trước rằng đi hô, rồi lối xóm họ kêu đi là Chính Hô phải hôn ?

— Phải. Sao cô biết rõ như vậy ?

Thu-Cúc chạy a lại ôm con Nuôi và khóc và nói rằng :
« Trời đất ôi ! Chị hai tôi đây mà má tôi không biết, để đi kiếm xứ nào chớ ! Chị hai ôi, em không dè ngày nay mà chị em gặp nhau như vậy, thiệt là phước lớn không biết chừng nào. Đi, chị đi với em xuống nói cho má với ông nội hay. Đi mau, mau, cha chã, tôi mừng quá !... Anh Hiếu a, anh Hiếu, anh chạy riết về kêu má tôi chút... Mà thôi để hai chị em tôi đi. Đi chị hai đi ».

Thu-Cúc bôn-chôn quỳnh quiếu, cứ níu cánh tay con Nuôi mà kéo và thúc đi. Con Nuôi không hiểu Thu-Cúc làm việc gì kỳ cục như vậy, nên nó vịn thanh giường trì lại và mắt nó ngó má nó trân-trân.

Má con Nuôi thấy vậy cũng lấy làm lạ nên hỏi Thu-Cúc rằng :

— Cô nói cái gì vậy ? Tôi không hiểu. Đâu cô nói cho tôi nghe thử coi tại sao cô kêu con Nuôi bằng chị hai ?

— Để cháu nói cho Dì nghe. Hồi trước má cháu ở trên Saigon, để chỉ đây rồi mượn đi hai Thịnh nuôi vú. Ba với má cháu có việc phải đi ra Bắc-kỳ gấp lắm, mà lúc ấy chị bai cháu đau, nên đem đi một lược không được. Ba cháu để tiền bạc lại cho đi hai Thịnh và dặn hễ chị hai cháu hết đau rồi thì mua giấy tàu mà đem ra sau. Dì hai Thịnh

ăn hết tiền bạc rồi bán luôn tới chị hai cháu mà trốn mất.

— Tôi có dè như vậy đâu ?

— Phải hỏi đó đi hai Thịnh bán cho đi hôn ?

— Phải. Nó bán cho tôi 10 đồng bạc.

— Dĩ bất nhưn quá ! Mười mấy năm nay bà với má cháu tìm chị hai cháu không được thì rầu rĩ không biết chừng nào. Cách mấy tháng trước má cháu với cháu về tới Saigon thời may nên gặp đi hai Thịnh. Má cháu hỏi dĩ chối dĩ nói cho đi chớ không phải bán. Má cháu có lên Tân-dịnh mà kiếm đi mà trong xóm đi ở hồi trước đó không ai biết đi đi đâu mà chỉ. Có dè đi ở đây đâu !

— Hồi con Nuôi được bốn năm tuổi, ở nhà tôi mất đi ở Saigon không có phương thế làm ăn, nên tôi phải trở về đây.

— Sao đi về ở một bên ông nội cháu đây, mà từ hồi đó đến bây giờ đi không nói thiệt ?

— Tôi có biết con Nuôi là con của ai đâu mà nói.

— Ở phải. Dĩ có biết đâu. Mà mấy tháng nầy ông nội cháu rao trong nhựt - trình hỏi ai biết Chính-Hồ chỉ ra, ông nội cháu cho tiền sao đi lại không nói ?

— Ông có rao nhựt-trình hay sao ? Tôi có hay bao giờ đâu mà nói. Phải tôi dè con Nuôi là cháu nội ông Hội-dồng thì tôi nói liền đặng nó sung sướng tấm thân nó, chớ tôi dè cho nó cực khổ làm chi. Cha chã, con tôi có phước quá ! Nếu thiệt như vậy thì tôi hết lo cho phận nó rồi.

— Thiệt là may quá ! Cha chã ông nội với má chắc là mừng lắm.

Thu Cúc nói mà thở hào hển, nó nói với má con Nuôi rồi thì day lại kéo con Nuôi nữa và nói rằng : « Thôi đi chị hai, đi xuống dưới nhà một chút, đặng cho má với ông nội mừng... Ba đi Tây bị chìm tàu chết rồi. Rủi quá, phải mà bà còn sống thì vui lắm. Thôi, đi ».

Con Nuôi nghe rõ đầu đuôi rồi thì nó chưng-hững, nữa mừng nữa nghi, nên đứng ngó Thu Cúc rồi lại ngó má nó. Thu-Cúc thúc đi nữa. Con Nuôi mới nói rằng : « Chuyện em nói đó, qua không hiểu, Bây giờ má qua đau qua bỏ mà

đi sao được. Thôi em về thưa lại cho má em hay, coi má em liệu làm sao đã chớ ».

Thu-Cúc gác đầu buông tay con Nuôi ra, rồi chạy ra sân, hỏi thằng Hiếu về. Nó va đi va chạy, bộ hào-hển ; thằng Hiếu chạy theo hỏi việc gì, nó không thèm nói, cứ cò dò chạy riết. Vừa bước vô cửa, Thu-Cúc kêu rân và nói rằng : « Má ơi, má Con tìm được chi Thu-Ba rồi. Má lên đem chỉ về cho mau má ».

Thu-Vân đương đứng dưới nhà bếp, nghe con kêu mà nói om sòm, bèn chạy lên hỏi rằng :

— Giống gì vậy ?

— Con tìm được chi Thu-Ba rồi.

— Ở đâu ?

— Trưa kia.

— Tên nào ?

— Chị Nuôi đó đã.

— Hả ? ai nói với con rằng con Nuôi đó là Thu-Ba.

— Má chỉ ; má chỉ đó là di chính Hồ đã.

— Ủy, cha chã ! Thiệt hôn ?

— Sao lại không thiệt. Con hỏi rồi. Má lên hỏi lại má coi.

Thu-Vân mừng quý h, nên rộn-rục chạy đi kiếm ông Hội-đồng. Ông đương tắm trong nhà tắm, nàng đứng ngoài kêu mà nói rằng : « Thưa cha, Thu-Cúc nó nói con Nuôi đó là Thu-Ba cha à. Cha cho con lên nhà con Nuôi, hỏi lại coi, nghe hôn cha ».

Ông Hội-đồng ở trong đáp rằng : « Ủ, con lên trên hỏi lại coi. Con đi trước đi, cha tắm rồi cha sẽ lên sau ».

Thu-Vân với Thu-Cúc dắt nhau mà chạy ; trời còn nắng mà quên đội khăn. Ông Hội-đồng tắm rồi ông bước ra, kêu thằng Hiếu lấy áo quần mau mau cho ông thay, dặn ông đi theo mẹ con Thu-Vân. Ông thay đồ xong rồi, ông hỏi thăm thằng Hiếu coi nhà cửa mẹ con Nuôi ở chỗ nào rồi lấy dù mà đi. Ông ra khỏi cửa ngõ ông sực nhớ bỏ quên xâu chìa khóa trên đầu giường của ông, ông mới vội vả trở lại mà lấy. Ông lên lầu coi tủ sắt tủ cây đều đóng tử-tế, ông bỏ chìa khóa vô túi, kêu thằng Hiếu mà dặn coi nhà, rồi ông mới đi nữa.

XV

*Cha con sum hiệp hết ưu phiền,
Chồng vợ trùng phùng quên khổ não.*

Ông Hội-đồng nghe nói con Nuôi đó là Thu-Ba, ông cũng muốn đi riết lên nhà nó mà hỏi thử coi có thiệt như vậy hay không, nếu thiệt thì lại còn hỏi vì cớ nào thuở nay nó không bày tỏ cho ông biết.

Ông che dù đi dài theo hai hàng kiềng, vừa ra tới nũa sân, ông thấy có một cái xe hơi chạy chậm-chậm ngừng ngay trước cửa ngõ ông. Có một người mặc đồ tây nỉ ở trên xe leo xuống, tay có xách một cái hoa-ly. Xe liền mở máy mà chạy. Người ấy ngược mặt lên ngõ vô nhà một cái rồi lăm-lủi đi vô bộ đi mạnh dạn, mà mặt mày bầm-hừ lảm. Ông Hội-đồng tưởng khách nào lạ, nên ông đứng khựng lại mà ngó.

Người lạ ấy vô cửa ngõ rồi thì cứ lăm-lủi đi riết. Chừng người ngó thấy ông Hội-đồng đứng giữa sân thì vội-vã đi lại, đi gần tới, người để cái hoa-ly xuống đất, lấy nón cầm trong tay rồi nói chằm-hằm rằng: « Thưa cha, con về đây ».

Ông Hội-đồng đứng nhón-trần-trần chừng ông thấy quả là Hiền-Vinh, con trai của ông, thì ông biến sắc, lở khóc lở cười, không biết nói sao được, ông vùng la lớn lên rằng:

— Uả! Vinh! Mày còn sống hay sao? Cha chả là may!... Vậy mà nó nói mày bị tàu chìm đã chết rồi chớ!

— Thưa cha, con dề chết đâu! Con về đây mà chết trước mặt cha cho cha vừa lòng chớ.

— Ê! Đừng có nói bậy! Chết đi sống lại ta mừng quá, mà nói cái gì vậy?

— Thưa cha, con nói thiệt chớ. Con sống lại đặng về mà chết cho cha thấy.

— Sao mà chết?

Vậy chớ sống mà làm gì? Sống mà sầu nào, sống mà ngậm đắng nuốt cay, sống vui sướng gì đó mà sống.

Ông Hội-đồng chúm-chím cười. Ông muốn tỏ thiệt những việc ở nhà, mà vừa mở miệng thì Hiền-Vinh lại nói rằng: « Cha ở với con thiệt là ác lắm, vì cha mà con sầu thắm

mười mấy năm nay. Vì cha mà vợ của con phải chết dọc đường dọc sá, còn con của con thì siêu lạc mất hết. Cha giết luôn con nữa đi cho vừa lòng cha. Con nói thiệt, nếu cha không giết con, thì con cũng đâm họng con mà chết cho cha coi ».

Ông Hội-đồng cười ngất. Ông bước lại vỗ vai Hiền-Vinh và nói dịu-dàng rằng : « Con giận cha lắm phải không? Con giận phải lắm. Bây giờ cha biết cha ở với con gác-gao thiệt. Thôi, chuyện cũ bỏ đi, đừng có nhắc tới nữa. »

Hiền-Vinh cười gằn và chận đáp rằng :

— Bây giờ cha biết cha ở gác thì đã muộn rồi. Cha biểu bỏ chuyện cũ, bỏ sao cho được.

— Sao vậy ?

— Làm sao mà con quên vợ quên con cho được. Con phải chết. Chết trước mặt cha bây giờ đây.

Hiền-Vinh khóc dầm. Ông Hội-đồng cười rồi kéo tay chàng mà nói rằng : « Con vô nhà ngồi mà khóc. Khóc cho lưng đặng hết phiền rồi một lát vợ con của con trở về đây gặp nhau cho vui » Hiền-Vinh nghe nói như vậy thì càng thêm phiền nên nói rằng :

Con đau lòng sót dạ hết sức mà cha đành vui cười pha lững chi vậy cha.

— Cha nói thiệt. Con vô nhà đi, rồi một lát nữa vợ của con nó dắt 2 đứa con của con về đây mà mừng con cho con coi.

Vợ con của con bây giờ ở đâu? Kiếm được con Thu-Ba rồi hay sao? Cha đã chiếu nhìn chúng nó rồi hay sao? Chúng nó về đây hay là cha đi kiếm?

Ông Hội-đồng kêu thẳng Hiếu xách hoa-ly cho Hiền-Vinh, còn ông nắm tay Hiền-Vinh mà kéo đi vô nhà. Hiền-Vinh ngơ-ngẩn, lở khóc lở cười, không hiểu vợ con ở đâu mà cha nói như vậy. Chàng riu-riu đi theo ông.

Vô nhà rồi, ông Hội-đồng đè vai Hiền-Vinh biểu phải ngồi trên ghế; ông ngồi một bên mà tỏ cho chàng nghe rằng mẹ con Thu-Vân ở Haiphong nghe tàu chìm chàng chết, bèn dắt nhau trở về Nam-kỳ. Đến Saigon bị ăn trộm

lấy hết vàng bạc áo quần, rồi Thu-Vân lại đau nặng. Thu-Vân gửi thư mà trời với ông. Ông muốn lên Saigon mà tìm ngăt vì trong thư không có nói chỗ ở nên ông không biết ở đâu mà kiếm. Ông rầu ăn ngủ không được, nên ông mang bệnh hơn một tháng. Lúc ấy Thu-Vân mạnh rồi nằng dắt con xuống Nha-Mân vô ở trong lò gạch mà làm công. Ông thấy mẹ con nghèo khổ bịnh oạn ông thương, nên đem về mà nuôi. Cách 2 tháng sau tình cờ con Thu-Cúc nói thiệt ông mới biết, chớ nếu mẹ con nó giấu hoai thì chắc ông cũng không dè.

Ông Hội-dồng thuật chuyện, Hiền-Vinh lóng tai mà nghe. Ông thuật tới đó rồi ông nói rằng: «Còn việc con Thu-Ba thì cha muốn nhứt-trình rao ai có biết nó ở đâu thì chỉ giùm, cha thưởng 500 đồng bạc. Cha với vợ của con có đi Saigon 2 lần, hỏi dò thì hồi trước con vú bán con Thu-Ba cho người đôn bà tên là chính Hồ, mà tìm chính Hồ không được. Hồi xẽ con Thu-Cúc đi chơi tình cờ nó hỏi ra mối. Té ra con Thu-Ba từ nhỏ chí lớn nó làm trong lò gạch của cha đây mà cha không hay. Con Thu-Cúc nó chạy về rỏ kêu, mẹ con nó dắt nhau lên trên. Cha đi theo, vừa mới ra cửa kể gặp con về đó.»

Hiền-Vinh nghe rỏ đầu đuôi rồi thì mừng quỳnh, vưng đứng dậy nói rằng: «Vợ con của con đi chỗ nào. xin cha chỉ giùm đặng con chạy lên đó coi.»

Ông Hội-dồng đứng dậy nói rằng: «Thôi thì đi với cha.» Hai người vừa bước xuống thềm thì thấy Thu-Vân Thu-Cúc với con Nuôi ở ngoài bước vô cửa ngõ. Hiền-Vinh thấy vợ con thì quỳnh-quiếu trong lòng, không thể dẫn được, nên chàng chạy riết ra một tay nắm Thu-Vân, một tay nắm Thu-Cúc cười om-sòm mà nước mắt chảy đầm-dề.

Thu-Vân với Thu-Cúc thấy Hiền-Vinh, tưởng chàng ở trên trời mới rớt xuống, nên đứng sấn sốt, không nói được một tiếng. Thu-Cúc ôm cha chặc cứng mà khóc. Thu-Vân đứng một bên chổng cũng khóc hòa. Con Nuôi không hiểu chi hết nên đứng đan rá mà ngó.

Thu-Vân hỏi chồng tại sao còn sống mà về được. Hiền-Vinh chuạt sơ chuyện của mình trong ít tiếng cho vợ con nghe.

Thu-Vân bước lại nắm tay con Nuôi dắt tới và nói với chồng rằng: « Mẹ con tôi mới tìm được con Thu-Ba đây. »

Hiền-Vinh thuở nay chưa thấy mặt con Thu-Ba, nay mới thấy nó đây, lại thấy ăn mặc lam-lu, song chàng không nghi ngại chi hết, vung cùi xuống ôm mặt nó mà hôn và nói rằng: « Mười mấy năm nay cha mẹ thương con nên khóc gần hết nước mắt. Ai dè ngày nay về đây rồi lại gặp con ! »

Vợ chồng và hai con dắt nhau vô nhà. Ông Hội-đồng đứng trên thềm gạch n. ó con, dâu, và 2 cháu nội thì ông lấy làm đẹp dạ, nên ông vuốt râu mà miệng chum-chím cười hoài.

Vô nhà rồi Thu-Vân bèn thưa với ông Hội-đồng rằng: « Thưa cha, chị chính Hồ đau nhiều quá mà không có thuốc men chi hết. Vả chỉ có ơn nuôi con Thu-Ba thuở nay, bây giờ mình làm sao mà đền ơn lại chị. »

Ông Hội-đồng chưa kịp nói, thì Hiền-Vinh hốt mà nói rằng: « Chỉ ở chỗ nào đâu, dắt tôi lên đó coi mạch thử coi. Như có thể cứu được thì tôi ráng mà cứu chi. » Ông Hội-đồng nói rằng: Con đi với cha. »

Ông Hội-đồng với Hiền-Vinh ra đi. Thu-Vân, Thu-Ba và Thu-Cúc cũng đi theo. Lên đến đó Hiền-Vinh coi mạch cho chị chính Hồ rồi nói rằng: « Bệnh tuy nhiều, nhưng mà không thấy chỗ nào hại. Tôi có thể cứu được, song phải lâu lâu một chút bệnh mới mạnh. » Chàng ngó quanh-quất trong nhà rồi lại nói rằng: « Ở nhà chật hẹp thấp-thỏi quá như vậy biểu đừng đau sao được. Mà cái ở đây có một mình rồi ai nuôi chi. Thưa cha, thôi để biểu bày trẻ đem vông lên vông chi về dưới nhà mình dựng cho thuốc cho dễ. »

Ông Hội-đồng gác đầu lia-lịa và nói rằng: « Được, được, con muốn thế nào tự ý con. » Ông liền bước ra lộ kêu lối xóm biểu 2 người mạnh dạn lấy vông mà khiêng giùm chính Hồ đem xuống nhà ông.

Ông dắt vợ chồng Hiền-Vinh về trước, còn để Thu-Ba với Thu-Cúc ở lại đi sau dựng đi một lợc với Chính Hồ. Về đến nhà Thu-Vân biểu tên Pho với thằng Hiếu dọn cái

phòng đưa nhà bếp, chỗ nàng nằm khi trước, đặt cho chị chính Hô nằm.

May Hiền-Vinh có vài ống thuốc để sẵn trong hoa-ly, lại có kim để tìm thuốc nữa, nên chừa vông chính Hô xuống tới rồi, chàng tìm cho chị ta một muối thuốc, chị ta khỏe lên. Thu-Ba cứ rằng một tên mà coi chừng, bộ nó thương yêu mẹ nuôi nó lắm.

Thu-Vân lấy một bộ áo quần mới của Thu-Cúc mà đưa cho Thu-Ba bận đỡ. Thu-Ba ban đầu còn bực-nợ, mà rồi nó thấy cả nhà đều tỏ ý thương nó, ông nội thì ngồi ngó con cháu rồi vuốt râu cười hoài, cha thì đứng xăn-bắn một bên mà vuốt ve, mẹ thì lo gỡ đầu thay áo cho nó, em thì cứ theo nắm tay mà nói chuyện, bởi vậy lần lần rồi nó mới dám chắc là sự thiệt, nó mới mừng mừng trong lòng.

Tên Pho rước bắt vịt làm thịt, vịt la om sòm Thị-Kết nấu cơm, trong nhà bếp khói lên ngui-ngút. Thăng Hiếu chế trà rồi lấy thuốc, mức nước rửa mặt rồi rót dầu làm đèn, nó chạy lảng xãng chơ không bèn đất.

Đến chiều cơm cháo thịt cá dọn dầy một bàn Hiền-Vinh cứ lo nó chuyện, không nhớ tới việc ăn uống. Ông Hội-đồng ngồi lại bàn ăn rồi nói lớn rằng: « Thôi, ăn cơm. Để thủng-trắng rồi mặc sức mà nói, không thiếu gì ngày giờ. Đi ăn cơm để đồ ăn nuôi hết. » Hiền-Vinh mới dắt vợ con đi ăn cơm. Ông Hội đồng ngồi trên đầu bàn, một bên thì Hiền-Vinh với Thu-Ba, còn một bên thì Thu-Vân với Thu-Cúc, và ăn và nói chuyện, cha con sum hiệp, chồng vợ trùng phùng, một câu chuyện nghe mấy tiếng cười, mặt người nào coi cũng tươi rói.

Thu-Vân thuật rõ những việc tân khổ của mẹ con nàng ở nhà lại cho chồng nghe. Khi nàng thuật tới lúc vợ chồng hai Rồ đoạt tài vật của nàng thì Hiền-Vinh giận quá, nói đề làm đơn gởi lên quan Biện-Lý Saigon mà thưa, đặt trưng trị cái lũ gian ác ấy. Ông Hội-đồng can rằng: « Thôi con. Bây giờ mình có phước mà được sum hiệp một nhà rồi, mình cũng nên làm phước cho thiên-hạ. Hai người ta mà làm chi. Đã biết con Thịnh nó bán con Thu-Ba, bây giờ có chính Hô làm chứng thì con trị tội nó được. Còn

thằng chồng nó âm mưu giết của, nếu con xin sở Mật-Thám xét cho bằng hỏi thì có lẽ cũng ra mới. Mà thôi ! Làm cho ra lẽ mà ích gì. Mất vàng bạc bao nhiêu để cha thương cho. Cũng nhờ vợ chồng con Thịnh nó làm như vậy nên bây giờ mình mới được vui vẻ như vậy. »

Vợ chồng Hiền-Vinh nghe cha dạy như vậy thì kính phục lắm, không có lời nào mà cãi được.

Ai nấy còn ngồi mà suy xét mấy lời hiền đức của ông Hội-dồng mới nói đó thịnh-linh con Thu-Cúc vùng nói lớn rằng : « Cậu Tư ở An-Lạc nói thiệt trúng, thấy hôn má. Cậu nói chị Thu-Ba ở đó bề mình đi thì sẽ gặp chị. Thiệt quả mình về tới đây thì gặp chị liền, tại mình không biết mà nhìn chớ. Cậu nói ông nội đã thương mình rồi. Thiệt quả ông nội tiếp được thơ của má, thì ông nội thương, chớ đâu có giận nữa. Tại lúc mình về đến đây ông nội có bị bệnh nên không gặp nhau được chớ. Còn cậu nói ba mắc kẹt, ngày sau má cũng được vui mừng. Thiệt quả ba bị giặc bắt ba chớ không phải chết, bây giờ ba về, má vui mừng đó ». Ngồi cả bàn ai nghe Thu Cúc nói như vậy cũng cho là nói phải.

Vợ chồng Hiền-Vinh ngồi ăn mà cứ liếc ngó con Thu Ba hoài. Cách một hồi Hiền-Vinh nói với vợ rằng : « Tôi coi cái trán với cái miệng con Thu-Ba nó giống con Thu-Cúc quá, mà sao mình gặp con Thu-Ba năm sáu tháng mà mình không biết ? Dở quá ». Thu-Vân cười và đáp rằng : « Tại tôi không dè, nên tôi không để ý mà coi cho kỹ, mà trời khiến cũng kỳ : hai đứa nó gặp nhau thì nó thương nhau quá ». »

Con Thu-Ba cứ chúm-chím cười hoài không nói chi hết.

Sáng bữa sau Hiền-Vinh đánh dây thép lên Saigon mua thuốc mà trị bệnh cho Chính-Hô. Chàng săn-sóc điều dưỡng trong nửa tháng thì Chính-Hô thiệt mạnh.

Ông Hội-dồng tỏ dấu cảm ơn những người làm nghĩa với con cháu ông trong lúc chúng nó bị tai nạn, nên ông biếu bà Sáu với Chính-Hô về ở nhà đặng ông nuôi. Ông lại cho phép vợ chồng Hiền-Vinh dắt con đi Travinh mà gặp tội với ông Đoàn-thanh-Bạch và viếng mộ vợ chồng

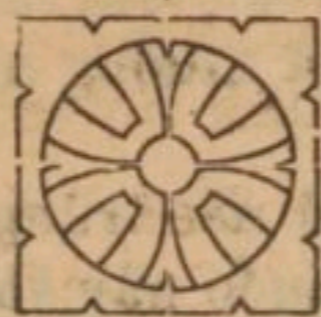
Đoàn-tbanh-Long. Bận về vợ chồng Hiễn-Vinh dắt con đi thẳng lên Saigon mà tạ ơn ông thầy thuốc tây làm nghĩa trị bnh cho Thu-Vân lại xin chồng ghé An-Lạc mà thưởng Cậu Tư và ghé Mytho đặng nàng thăm thím tiệm trà.

Hiễn-Vinh đi chơi trọn nửa tháng rồi mới trở về Nha-Mân. Ông Hội-dồng được hạnh phước, ông muốn chia cái phước của ông cho con nhà nghèo hưởng chút đỉnh, bởi vậy ông dạy Hiễn-Vinh xin từ chức Thầy-thuốc rồi ông cất một tòa nhà ngói lớn phía bên kia mà ngay cửa ngõ ông, để rước mà nuôi dưỡng những con nít mồ côi những người già có bệnh. Ông giao cho vợ chồng Hiễn-Vinh coi sở ấy, mà làm phước cho kẻ côi-cút nghèo nàn. Còn lò gạch với ruộng đất thì ông coi với hai đứa cháu nội hề ông đi thăm lò gạch thì có con Thu-Ba, hề ai làm tờ tá mướn ruộng thì có con Thu-Cúc.

Một nhà vui-vẻ, cha con chồng vợ thuận hòa. Mỗi buổi chiều, ông Hội-dồng nhắc ghé ra ngói trước sân mà hóng mát. Thu-Ba với Thu-Cúc đi vòng theo mấy cây kiềng mà k ếm sâu. Hiễn-Vinh với Thu-Vân dắt nhau đi qua đi lại theo mấy bờ bông mà nói chuyện. Ông Hội-dồng nhìn con ngó cháu, trong lòng ông thơ-thốt, ngoài mặt ông tươi cười, nhiều khi ông nói nhỏ nhỏ một mình rằng: «Khoái lạc như vậy mà mười mấy năm nay mình không biết hưởng chớ!»

CHUNG

An-Trường, mai 1928.



Toa thuốc rượu thiên-thời

Toa thuốc rượu này của ông Lê-quang-Hoè, Cai-tổng Minh-Đạt Mỏ-cày (Bentre) soạn ra. Tôi đã có sao cho nhiều ông, thấy đều cứu được nhiều người rủi bị bệnh thiên-thời rất ngặt.

Phần tôi, tôi đã cho thuốc này cứu được nhiều lắm.

Một trăm người thấy cứu trên chín mươi người, miễn đừng để cho đến quá ngặt nghèo, tức nhiên khổ cứu.

Rượu này chẳng những dùng mà trị bệnh thiên-thời, nó cũng trị được bệnh trúng thực (1), trúng hàn (2), trúng thử (3), mỗi lần uống một muống café, như bệnh nhiều thì uống bằng hai, mười phút, hay năm phút đồng hồ uống một lần, uống chừng nào thấy hết thì thôi. Thuốc rượu này không kỵ thai (5).

Toa thuốc này giá lối 5 ½ 00 nên dặn tiệm thuốc tán ra cho nhỏ, rồi đổ vô thập nhỏ chừng sáu bảy litres rượu, ngâm lối năm ngày đã dùng được.

Xin qui ông qui bà hãy lấy lòng hơn từ bỏ thuốc này ngâm rượu, trước để dùng trong nhà, sau cứu người làm phước, vì bệnh thiên thời là bệnh rất ngặt, sợ e đến việc trở tay không kịp.

NGUYỄN-KHẮC-NUÔNG.

Cựu Nghị-Viên Thành-Phố Saigon

Chủ nhiệm nhà in Nguyễn-Khắc, và hàng bánh Quốc-nữ
98-102 Rue La Grandière

(1) *Trúng thực.* — Khi nào mình rủi ăn món chi không tiêu, đau bụng, lập tức uống vô một muống nhỏ thì thấy tụt liền.

(2) *Trúng hàn.* — Hoặe mắc mưa, hoặe đi đêm cảm mù sương, lập tức uống một muống nhỏ, tức nhiên khỏi trúng hàn.

(3) *Trúng thử.* — Khi nào trúng thấp thử, sanh ra chứng ỉa mưa, lập tức uống thuốc này thì rất thần hiệu.

(4) Như dùng ít, bỏ nửa toa cũng được, ngâm lối bốn litres rượu.

(5) Nếu không thiệt bệnh thiên thời, thì không cần uống thuốc này.

N. B. — Thuốc rượu này tôi có ngâm sẵn, ai hữu sự đến tôi sẽ giúp thuốc, ở xa xin gởi thơ.



北參 一兩
Bắc-sa-sâm
2 lượng

只壳 一兩
Chỉ-xác
1 lượng

茯苓 一兩
Bạch-phục-linh
1 lượng

神曲 一兩
Thần-khúc
1 lượng

白朮 一兩半
Bạch-thuật
1 lượng rưỡi

白芍 一兩
Bạch-thuộc
1 lượng

乾薑 五錢
Càng-cương
5 chỉ

炙草 一兩
Chích-cam-thảo
1 lượng

白扁豆 一兩
Bạch-biến-dậu
1 lượng

烏梅 一兩
Ô-mai
1 lượng

陳皮 五錢
Trần-bì
5 chỉ

霍香 五錢
Hoài-hương
5 chỉ

白皮參 二兩
Bạch-bì-sâm
2 lượng

正半下 一兩
Chánh-bán-hạ
1 lượng

香需 五錢
Hương-nhu
5 chỉ

正懷 一兩半
Chánh-hoài
1 lượng rưỡi

木香 五錢
Mộc-hương
5 chỉ

猪苓 五錢
Trư-linh
5 chỉ

澤瀉 一兩
Trạch-lã
1 lượng

砂仁 五錢
Sa-nhân
5 chỉ

木瓜 七錢
Mộc-quả
7 chỉ

白砂糖 三兩
Đường-cát-trắng
3 lượng

香附 一兩
Hương-phụ
1 lượng

白豆蔻 五錢
Bạch-dậu-khẩu
5 chỉ

肉桂 五錢
Nhục-quế
5 chỉ

蒼朮 一兩
Thương-luật
1 lượng

丁香 五錢
Đinh-hương
5 chỉ

白附子 五錢
Bạch-phụ-tử
5 chỉ

厚樸 一兩
Hậu-phát
1 lượng

胡椒 五錢
Tiêu-sô
5 chỉ

熟地 四兩
Thục-địa
4 lượng

Nhà in Nguyễn-Khắc, có in đủ
các thứ thơ tuồng, làm rất kỹ lưỡng,
và nhậm lệ, giá lại rẻ hơn các nơi, qui
ngài có in xin lại 102, Rue La-Grandière,
Saigon.



Bánh QUẦC-NỮ

Gạo trắng thượng
hạng

TRÀ Loithieu

NƯỚC MẮM

Phú-Quốc

NƯỚC MẮM

Liên-Thành

Savon

HAO-VĨNH

Mực-gừng

Bột

Longxuyen

Dầu Cùlà

Thuốc rượu

thiên thời

Có bán tại M. Nguyễn-khắc-Nương
98, Rue La Grandière SAIGON